

Số.: 601 /2026/CV-MAFM

Hà Nội, ngày 23 tháng 04 năm 2026
Hanoi,23...April...20.26.2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP. Hồ Chí Minh/*Ho Chi Minh City Stock Exchange*

- Tên Công ty Quản lý Quỹ/*Name of FMC*: Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam)
 - Tên Quỹ /*Name of the Fund*: **QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND**
 - Mã chứng khoán/*Stock Code*: **FUEMAVND**
 - Địa chỉ trụ sở chính/*Address*: Tầng 38, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, Hà Nội
 - Điện thoại/*Tel*: +84 24 3564 0666 Fax: +84 24 3564 0555
 - Email: mafmc@miraeasset.com website: <http://www.fundmanagement-miraeasset.com.vn/>

2. **Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:**

Công bố Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội Nhà đầu tư Thường niên năm 2026 của Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND ngày 23/04/2026.

Disclosure of the Meeting Minutes and Resolution of the 2026 Annual Investor Meeting of MAFM VNDIAMOND ETF dated April 23rd, 2026.

- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty/ Quỹ vào ngày 23/04/2026 tại đường dẫn: <http://fundmanagement-miraeasset.com.vn/blogs/tin-tuc-quy-etf-mafm-vndiamond> /*This information was published on the company's/the Fund's website on 23 /04/2026, as in the link: <http://fundmanagement-miraeasset.com.vn/blogs/tin-tuc-quy-etf-mafm-vndiamond>*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

**Tài liệu đính kèm/
Attachment:**
Biên bản họp và Nghị quyết/
AGM's Resolution and Meeting
Minutes

Người công bố thông tin/ Publisher
Tổng Giám Đốc kiêm đại diện pháp luật
General Director and Legal Representative


Soh Jin Wook

QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND
MAFM VNDIAMOND ETF

-----o0o-----

Số: 01/2026/FUEMAVND/NQ-ĐHNĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
Independence – Freedom – Happiness

-----o0o-----

Ngày 23 tháng 04 năm 2026
Date on April 23rd, 2026

**NGHỊ QUYẾT
RESOLUTION**

**ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF INVESTORS
QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND
MAFM VNDIAMOND ETF**

- Căn cứ Điều lệ Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND
Pursuant to the Charter of MAFM VNDIAMOND ETF;
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội Nhà Đầu Tư số 01/2026/FUEMAVND/BB-ĐHNĐT ngày 23 tháng 04 năm 2026
Pursuant to the Annual General Meeting Minutes No.: 01/2026/FUEMAVND/BB-DHNDT dated on April 23rd, 2026;

QUYẾT NGHỊ

DECIDES:

Điều 1: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ năm 2025

Article 1: Approve the Fund operational result for 2025

Đại Hội Nhà Đầu Tư đã thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ năm 2025 với nội dung chi tiết tại Mục I.2 Tờ trình số 01/2026/MAFM/FUEMAVND-ĐHNĐT đính kèm theo Biên bản họp số 01/2026/FUEMAVND/BB-ĐHNĐT

The General Meeting of Investors approved the fund operational result of 2025 with the details of the report stipulated at Section I.2 of the Proposal No. 01/2026/MAFM/FUEMAVND-ĐHNĐT attached to the meeting minutes No. 01/2026/FUEMAVND/BB-ĐHNĐT

Điều 2: Thông qua chiến lược đầu tư của Quỹ năm 2026

Article 2: Approve the investment plan of the fund for 2026

Đại Hội Nhà Đầu Tư đã thông qua báo cáo chiến lược đầu tư của Quỹ năm 2026 với nội dung chi tiết tại Mục I.3 Tờ trình số 01/2026/MAFM/FUEMAVND-ĐHNĐT đính kèm theo Biên bản họp số 01/2026/FUEMAVND/BB-ĐHNĐT

The General Meeting of Investors approved the investment plan of the Fund for 2026 with the details of the report stipulated at Section I.3 of the Proposal No. 01/2026/MAFM/FUEMAVND-ĐHNĐT attached to the meeting minutes No. 01/2026/FUEMAVND/BB-ĐHNĐT

Điều 3: Thông qua toàn văn báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Quỹ.

Article 3: Approve the 2025 audited finance statements

Đại Hội Nhà Đầu Tư đã thông qua toàn văn báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Quỹ. Chi tiết toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Quỹ được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) tại địa chỉ: <http://fundmanagement-miracasset.com.vn/blogs/tin-tuc-quy-etf-mafm-vndiamond>



The General Meeting of Investors approved the entire 2025 financial statements of the Fund. The details of the 2025 audited financial statement of the Fund were published on the website of Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited at the link: <http://fundmanagement-miraeasset.com.vn/blogs/tin-tuc-quy-etf-mafm-vndiamond>

Điều 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Quỹ.

Article 4: Approve 2025 profit distribution plan

Đại Hội Nhà Đầu Tư đã thông qua phương án không phân phối lợi nhuận năm 2025 của Quỹ với nội dung chi tiết tại Mục III Tờ trình số 01/2026/MAFM/FUEMAVND-ĐHNĐT đính kèm theo Biên bản họp số 01/2026/FUEMAVND/BB-ĐHNĐT

The General Meeting of Investors approved the plan which will not distribute the profit in 2025 of the Fund with the details of the report stipulated at Section III of the Proposal No. 01/2026/MAFM/FUEMAVND-ĐHNĐT attached to the meeting minutes No. 01/2026/FUEMAVND/BB-ĐHNĐT

Điều 5: Thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 cho Quỹ

Article 5: Approve the selection of the audit firm to audit the Fund's financial statements for the year 2026.

Đại Hội Nhà Đầu Tư đã thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Quỹ với nội dung chi tiết tại Mục IV Tờ trình số 01/2026/MAFM/FUEMAVND-ĐHNĐT đính kèm theo Biên bản họp số 01/2026/FUEMAVND/BB-ĐHNĐT

The General Meeting of Investors approved the selection of the audit firm to audit the Fund's financial statements for the year 2026 with the details of the report stipulated at Section IV of the Proposal No. 01/2026/MAFM/FUEMAVND-ĐHNĐT attached to the meeting minutes No. 01/2026/FUEMAVND/BB-ĐHNĐT

Điều 6: Thông qua thù lao và ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2026

Article 6: Approve the remuneration and operational budget for the Board of Representatives in 2026

Đại Hội Nhà Đầu Tư đã thông qua thù lao và ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2026 với nội dung chi tiết tại Mục V.2 Tờ trình số 01/2026/MAFM/FUEMAVND-ĐHNĐT đính kèm theo Biên bản họp số 01/2026/FUEMAVND/BB-ĐHNĐT

The General Meeting of Investors approved the remuneration and operational budget for the Board of Representatives in 2026 with the details of the report stipulated at Section V.2 of the Proposal No. 01/2026/MAFM/FUEMAVND-ĐHNĐT attached to the meeting minutes No. 01/2026/FUEMAVND/BB-ĐHNĐT

Điều 7: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ

Article 7: Approve the Amendments and supplements to the Fund Charter

Đại Hội Nhà Đầu Tư đã thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ với nội dung chi tiết tại Mục VI Tờ trình số 01/2026/MAFM/FUEMAVND-ĐHNĐT đính kèm theo Biên bản họp số 01/2026/FUEMAVND/BB-ĐHNĐT

The General Meeting of Investors approved the amendments and supplements to the Fund Charter with the detail stipulated at Section VI of the Proposal No. 01/2026/MAFM/FUEMAVND-ĐHNĐT attached to the meeting minutes No. 01/2026/FUEMAVND/BB-ĐHNĐT

Điều 8: Điều khoản thi thành

Article 8: Enforcement clause

Nghị Quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Thành viên Ban Đại Diện Quỹ, Công ty Quản lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) và các cá nhân, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này.

This resolution takes effect from the signing date. Members of the Board of Representatives, Mirae Asset Vietnam Fund Management Company Limited and other related individuals, organizations have responsibilities to execute this resolution./.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như Điều 8/As Article 8;
- UBCK, SGDCK/SSC, Stock Exchange

**CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ
MIRAE ASSET (VIỆT NAM)
MIRAE ASSET (VIETNAM) FUND
MANAGEMENT COMPANY LIMITED**

**Tổng Giám Đốc
General Director**



SOH JIN WOOK

**TM. ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ
ON BEHALF OF THE GENERAL MEETING
OF INVESTORS**

**Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ
Chairman of BOR**

A blue ink signature in cursive script.

BÙI NAM GIANG



**QUỸ ETF MAF VNDIAMOND
MAFM VNDIAMOND ETF**

Số/No. : 01./2026/FUEMAVND/BB-ĐHNĐT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**

**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
Independence – Freedom – Happiness**

-----o0o-----

Hà Nội, Ngày 23 tháng 04 năm 2026
Hanoi,23 April 2026.....

BIÊN BẢN HỌP

MEETING MINUTES

ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF INVESTORS

QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND

MAFM VNDIAMOND ETF

A. THÔNG TIN CHUNG

GENERAL INFORMATION

- Tên Quỹ: **QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND** (sau đây gọi chung là **Quỹ**)
Name of fund: MAFM VNDIAMOND ETF (hereinafter referred to as the Fund)
- Loại hình quỹ: Quỹ hoán đổi danh mục
Type of fund: Exchange-traded Fund
- Tên tiếng Anh: MAFM VNDIAMOND ETF
English name of fund: MAFM VNDIAMOND ETF
- Mã chứng khoán: FUEMAVND
Ticker: FUEMAVND
- Giấy phép thành lập số: 41/GCN-UBCK do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 02/03/2023
Establishment license No.: 41/GCN-UBCK issued by the State Securities Commissions on 02 March 2023
- Địa chỉ: Tầng 38, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Lô E6, KĐT mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, Hà Nội
Address: 38F, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Spot E6, Cau Giay New Urban Area, Yen Hoa Ward, Hanoi.

Quản lý bởi Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) (“sau đây gọi tắt là **Công ty Quản Lý Quỹ** hoặc **MAFM**”)

*Managed by Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited (“hereinafter referred to as **Fund Management Company** or **MAFM**”)*

Thời gian, địa điểm họp:

Time and address of the Meeting:

1. **Thời gian:** 08 giờ 30 phút ngày 23 tháng 04 năm 2026

Time: 08:30 on 23 April 2026



2. **Địa điểm:** Trụ sở Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam), Tầng 38, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Lô E6, KĐT mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, Hà Nội
Address: Head office of Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited, 38F, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Spot E6, Cau Giay New Urban Area, Yen Hoa Ward, Hanoi

B. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI

PROCEDURE FOR OPENING THE GENERAL MEETING

1. **Báo cáo kiểm tra tư cách Nhà Đầu Tư tham dự, tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:**

Report on the verification of Investor eligibility to attend and the legality and validity of the General Meeting

Bà Vũ Thị Hoài Thương – Công ty MAFM đọc Biên bản kiểm tra tư cách Nhà Đầu Tư tham dự Đại hội của Công ty vào ngày 23/04/2026 như sau:

Ms. Vu Thi Hoai Thuong – MAFM Company reads the minutes of verification of Investor eligibility to attend the Company's General Meeting held on April 23, 2026, as follows:

- a) Tổng số Nhà Đầu Tư được mời tham dự (theo danh sách Nhà Đầu Tư chốt ngày 30/03/2026) là **248** nhà đầu tư đại diện cho **19.300.000** chứng chỉ quỹ có quyền biểu quyết.

The total number of Investors invited to attend (according to the list of Investors was recorded as of March 30, 2026) is 248 investors representing 19,300,000 voting-eligible fund certificates.

- b) Tính đến thời điểm **08 giờ 30 ngày 23 tháng 04 năm 2026**, tổng số Nhà Đầu Tư (trực tiếp tham dự, ủy quyền tham dự hoặc gửi phiếu biểu quyết) là **06 Nhà Đầu Tư**, trong đó: (i) số Nhà Đầu Tư tham dự trực tiếp là **01 Nhà Đầu Tư**, (ii) số nhà đầu tư ủy quyền tham dự là **05 Nhà Đầu Tư** đại diện **13.818.700** Chứng chỉ quỹ có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ **71,60%** tổng số chứng chỉ quỹ có quyền biểu quyết (01 chứng chỉ quỹ = 01 phiếu biểu quyết), (iii) số Nhà đầu tư gửi phiếu biểu quyết về đại hội: **0 Nhà Đầu Tư**

As of 8:30 am on April 23, 2026, the total number of Investors (attending in person, authorized to attend, or submitting voting ballots) is 06 Investors, including 01 Investor attending directly and 05 Investors authorized to attend, representing 13,818,700 fund certificates, accounting for 71.60% of the total voting-eligible fund certificates (01 fund certificate = 01 voting ballot), the total number of Investors who sending the voting ballots to the AGM is 0 investor.

Căn cứ vào khoản 1, Điều 22 Điều lệ Quỹ, cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên năm 2026 của Quỹ FUEMAVND đủ điều kiện tiến hành

Based on Clause 1, Article 22 of the Fund Charter, the 2026 Annual Investor General Meeting of FUEMAVND Fund meets the conditions to proceed.

2. **Đại biểu tham dự:**

Delegates attending

- Đại diện Ban Đại Diện Quỹ: Ông Bùi Nam Giang – Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ;
Representative of the Board of Representatives of the Fund: Mr. Bui Nam Giang – Chairman of the Board of Representatives;
 - Đại diện Ngân hàng giám sát: Bà Từ Hồng Huệ;
Representatives from the Supervisory Bank: Ms. Tu Hong Hue
 - Đại diện Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam): Ông Soh Jin Wook – Tổng Giám Đốc Công ty
Representative from Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited: Mr. Soh Jin Wook – General Director;
- 3. Phát biểu khai mạc:** Ông Soh Jin Wook – Tổng Giám Đốc Công ty phát biểu khai mạc Đại hội.
Opening Speech: Mr Soh Jin Wook delivered the opening speech of the Meeting
- 4. Bầu Chủ Tọa, Thư Ký và Ban Kiểm Phiếu**
Election Chairperson, Secretary, and Vote Counting Committee
- Danh sách Ban Chủ tọa, Thư ký và Ban Kiểm Phiếu của Đại hội bao gồm:
The list of the Chairperson, Secretary, and Vote Counting Committee of the General Meeting includes:
- Ban Chủ tọa: Ông Bùi Nam Giang: Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ
Chairperson: Mr. Bui Nam Giang - Chairman of the Fund Representative Board
 - Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Hoài Thương
Secretary of the meeting: Mrs. Vu Thi Hoai Thuong
 - Ban Kiểm phiếu: Ông Nguyễn Anh Tuấn – Phụ trách kiểm phiếu
Vote Counting Committee: Mr. Nguyen Anh Tuan - In charge of vote counting
- Các Đại biểu tham dự thực hiện biểu quyết thông qua Ban Chủ tọa, thư ký và Ban kiểm phiếu tại Đại hội
The attending Delegates conducted voting to approve the Chairperson, Secretary, and Vote Counting Committee of the General Meeting.
- **Kết quả biểu quyết như sau:**
The Voting result as below:

Ý kiến biểu quyết <i>Voting Opinion</i>	Số phiếu biểu quyết <i>Voting ballots</i>	Tỷ lệ %/tổng số phiếu biểu quyết <i>Percentage (%)/Total Voting Ballots</i>
Tán thành/ <i>Agree</i>	13.818.700	100
Không Tán Thành/ <i>Disagree</i>	0	0
Không có ý kiến/ <i>No opinion</i>	0	0
Tổng/Total	13.818.700	100

- ➔ Căn cứ theo Điều lệ của Quỹ, nội dung này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của Nhà Đầu Tư tham dự và biểu quyết tại Đại hội
Based on the Fund's Charter, this matter was approved by the General Meeting with 100% of the total voting ballots of the Investors attending and voting at the General Meeting.

5. Thông qua chương trình Đại hội
Approval of the General Meeting Agenda

Chủ Tọa đọc Chương trình Đại Hội. Trong quá trình chuẩn bị tổ chức Đại Hội cho đến ngày khai mạc, không có Nhà Đầu Tư nào có đề nghị bổ sung nội dung họp vào Chương trình Đại Hội. Nội dung chi tiết của chương trình họp đính kèm Biên bản này.

The Chairperson read the General Meeting Agenda. During the preparation for the General Meeting until the opening day, no Investors proposed adding any discussion items to the General Meeting Agenda. The details are attached to this Meeting minutes.

Chủ Tọa đề nghị Đại Hội Nhà Đầu Tư thực hiện biểu quyết việc thông qua Chương trình Đại Hội.

The Chairperson requested the Investor General Meeting to vote on the approval of the General Meeting Agenda.

➤ **Kết quả biểu quyết Thông qua Chương trình Đại hội như sau:**

Voting Results for the Approval of the General Meeting Agenda are as follows

Ý kiến biểu quyết/ Voting Opinion	Số phiếu biểu quyết / Voting ballots	Tỷ lệ %/tổng số phiếu biểu quyết / Percentage (%)/Total Voting Ballots
Tán thành/Agree	13.818.700	100
Không tán Thành/Disagree	0	0
Không có ý kiến/No opinion	0	0
Tổng/Total	13.818.700	100

- ➔ Căn cứ theo Điều lệ của Quỹ, nội dung này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của Nhà Đầu Tư tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Based on the Fund's Charter, this matter was approved by the General Meeting with 100% of the total voting ballots of the Investors attending and voting at the General Meeting

6. Thông qua Quy chế biểu quyết tại Đại Hội

Approval of the Voting Regulations at the General Meeting

Bà Vũ Thị Hoài Thương - Thư ký Đại hội trình bày Quy chế biểu quyết tại Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên 2026. Nội dung chi tiết của Quy chế được đính kèm Biên Bản này. Đại Hội Nhà Đầu Tư đã thực hiện biểu quyết việc thông qua Quy chế biểu quyết tại Đại Hội Đồng Nhà Đầu Tư.

Ms. Vu Thi Hoai Thuong - Secretary of the General Meeting presented the Voting Regulations for the 2026 Annual Investor General Meeting. The details are attached to this Meeting minutes. The Investor General Meeting conducted voting to approve the Voting Regulations at the Investor General Meeting

➤ **Kết quả biểu quyết như sau:**

Voting Results as below:

Ý kiến biểu quyết/ Voting Opinion	Số phiếu biểu quyết / Voting ballots	Tỷ lệ %/tổng số phiếu biểu quyết / Percentage (%) / Total Voting Ballots
Tán thành/Agree	13.818.700	100
Không tán Thành/Disagree	0	0
Không có ý kiến/No opinion	0	0
Tổng/Total	13.818.700	100

➔ Căn cứ theo Điều lệ của Quỹ, nội dung này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của Nhà Đầu Tư tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Based on the Fund's Charter, this matter was approved by the General Meeting with 100% of the total voting ballots of the Investors attending and voting at the General Meeting

C. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

CONTENT OF THE GENERAL MEETING

I. Trình bày nội dung các báo cáo, tờ trình

Presentation of the reports and proposals

1. Báo cáo tổng kết hoạt động của Ngân hàng giám sát năm 2025

Summary report on the operations of the Supervisory Bank in 2025

Đại diện Ngân hàng giám sát trình bày trước Đại hội báo cáo tổng kết hoạt động của Ngân hàng giám sát của Quỹ năm 2025. Nội dung chi tiết của Báo cáo được đính kèm theo Biên bản này.

Representative of the Supervisory Bank presented to the General Meeting the summary report on the operations of the Fund's Supervisory Bank in 2025. The details of the report are as attached to this minutes.

2. Báo cáo hoạt động của Ban đại diện Quỹ năm 2025

Report on the operational activities of the Fund Representative Board in 2025

Ông Bùi Nam Giang – đại diện Ban Đại Diện Quỹ trình bày báo cáo kết quả hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2025. Nội dung chi tiết của Báo cáo được đính kèm theo Biên bản này

Mr. Bui Nam Giang – representing the Fund Representative Board, presented the report on the results of the Fund Representative Board's activities in 2025. The details of the report are as attached to this minutes

3. **Báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ năm 2025**
Report on the Fund's operational result in 2025

Bà Phạm Minh Phương trình bày báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ năm 2025. Nội dung chi tiết tại Mục I.2 Tờ trình số 01/2026/MAFM/FUEMAVND-ĐHNĐT đính kèm theo Biên bản này.

Ms. Pham Minh Phuong presented the Fund's operation result report of 2025. The details of the report stated in Section I.2 of the Proposal No. 01/2026/MAFM/FUEMAVND-ĐHNĐT attached to this minutes

4. **Báo cáo chiến lược đầu tư của Quỹ năm 2026**
2026 Investment plan report.

Bà Phạm Minh Phương trình bày kế hoạch đầu tư của Quỹ năm 2026. Nội dung chi tiết tại Mục I.3 Tờ trình số 01/2026/MAFM/FUEMAVND-ĐHNĐT đính kèm theo Biên bản này.

Ms. Pham Minh Phuong presented the Fund's 2026 investment plan. The details of the report stated in Section I.3 of the Proposal No. 01/2026/MAFM/FUEMAVND-ĐHNĐT attached to this minutes

5. **Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025**
The audited finance statements 2025 of the Fund

Bà Phạm Minh Phương trình bày: Toàn văn báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Quỹ trên trang thông tin điện tử của Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) tại địa chỉ: <https://fundmanagement-miraeasset.com.vn/tin-tuc-quy-etf-mafm-vndiamond>

Ms. Pham Minh Phuong presented that the 2025 audited financial statements of the Fund has been published on the website of Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited at the link address: <http://fundmanagement-miraeasset.com.vn/blogs/tin-tuc-quy-etf-mafm-vndiamond>

6. **Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025**
The profit distribution plan in 2025

Bà Phạm Minh Phương trình bày trước đại hội phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Quỹ. Nội dung chi tiết tại Mục III của Tờ trình số 01/2026/MAFM/FUEMAVND-ĐHNĐT đính kèm theo Biên bản này:

Mrs Pham Minh Phuong presented to the General Meeting the profit distribution plan of the Fund in 2025. The details of the plan stated in Section III of the Proposal No. 01/2026/MAFM/FUEMAVND-ĐHNĐT attached to this minutes.

7. **Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026**

The selection of audit firm for the Fund in 2026

Bà Phạm Minh Phương trình bày trước Đại hội về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026. Nội dung chi tiết tại Mục IV của Tờ trình số 01/2026/MAFM/FUEMAVND-ĐHNĐT đính kèm theo Biên bản này.

Mrs Pham Minh Phuong presented to the General Meeting the selection of audit firm for 2026. The details stated in at Section IV of the Proposal No. 01/2026/MAFM/FUEMAVND-ĐHNĐT attached to this minutes.

8. **Báo cáo ngân sách hoạt động năm 2025 và đề xuất thông qua thù lao và ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2026**

Report the Board of Representatives' 2025 operational expenses and propose to approve for the remuneration and operational budget of the Board of Representatives ("BOR") for the year 2026

Bà Phạm Minh Phương – Đại diện MAFC trình bày báo cáo ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện quỹ năm 2025 và đề xuất thù lao và ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2026. Nội dung chi tiết tại Mục V Tờ trình số 01/2026/MAFM/FUEMAVND-ĐHNĐT đính kèm theo Biên bản này.

Mrs Pham Minh Phuong, on behalf of MAFC, presented the operational expenses report of the Board of Representatives in 2025 and the proposal of the remuneration and operational budget of the Board of Representatives ("BOR") for the year 2026. The details of the report stated in Section V of the Proposal No. 01/2026/MAFM/FUEMAVND-ĐHNĐT attached to this minutes

9. **Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ**

Amendments and supplements to the Fund Charter

Bà Phạm Minh Phương – Đại diện MAFC trình bày các nội dung sửa đổi, bổ sung của Điều lệ Quỹ. Nội dung chi tiết tại Mục VI Tờ trình số 01/2026/MAFM/FUEMAVND-ĐHNĐT đính kèm theo Biên bản này.

Mrs Pham Minh Phuong, on behalf of MAFC, presented amendments and supplements in the Fund Charter. The details of the report stated in Section VI of the Proposal No. 01/2026/MAFM/FUEMAVND-ĐHNĐT attached to this minutes

II. **Thảo luận về các nội dung trong Tờ trình và báo cáo**

Discussion on the Contents of the Proposal and Report

Sau phần trình bày Báo cáo và Tờ trình, Chủ tọa điều hành Đại hội tiến hành thảo luận trong 15 phút. Trong thời gian thảo luận, Nhà Đầu Tư/đại diện Nhà Đầu Tư không có ý kiến gì đối với các nội dung đã được trình bày.

After the presentation of the Report and Proposal, the Chairperson presided over the discussion for 15 minutes. Within the discussion period, the Investor/Investors' Representatives had no comments on the presented contents.

III. **Biểu quyết và kết quả kiểm phiếu** *Voting and Vote Counting Results*

1. **Biểu quyết** *Voting*

Kết thúc phần Thảo luận, Chủ tọa điều hành Đại hội thực hiện biểu quyết cho từng nội dung đã trình bày theo hình thức biểu quyết bằng Phiếu Biểu Quyết.

Finishing the discussion time, the Chairperson announced the Meeting to conduct the voting on each presented matter by using Voting Ballots.

2. **Kết quả kiểm phiếu** *Vote Counting Results*

Sau khi kết thúc thời gian kiểm phiếu, Ông Nguyễn Anh Tuấn báo cáo Đại hội kết quả kiểm phiếu như sau:

After the vote-counting period ended, Mr. Nguyen Anh Tuan reported the vote-counting results to the Meeting as follows:

❖ Tổng số Nhà Đầu Tư/đại diện theo ủy quyền của Nhà Đầu Tư có mặt tại Đại hội là **06 Nhà Đầu Tư**, đại diện tương ứng **13.818.700 chứng chỉ quỹ** có quyền biểu quyết tại Đại hội.

The total number of Investors/ Investors' authorized Representatives present at the meeting was 06 Investors, representing a total of 13,818,700 fund certificates with voting rights at the meeting.

❖ Tổng số Nhà Đầu Tư tham gia bỏ phiếu: **06 Nhà Đầu Tư**, đại diện tương ứng **13.818.700 chứng chỉ quỹ** có quyền biểu quyết tại Đại hội.

The total number of Investors participating in the vote: 06 Investors, representing a total of 13,818,700 fund certificates with voting rights at the meeting.

➤ **Kết quả kiểm phiếu từng vấn đề như sau:**

The vote results for each matter are as follow:

a) **Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ năm 2025** *Approving fund performance report of 2025*

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ <i>Voted opinion</i>	Số Phiếu biểu quyết/ <i>Voted ballots</i>	Tỷ lệ (%)/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%)/ <i>Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting</i>
I	Số phiếu hợp lệ/Valid ballots	13.818.700	100
1	Tán thành/Agree	13.818.700	100
2	Không tán thành/Disagree	0	0

3	Không có ý kiến/ <i>No Opinion</i>	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/<i>Void ballots</i>	0	0
III	Tổng cộng/<i>Total</i>	13.818.700	100

- b) Thông qua Báo cáo chiến lược đầu tư của Quỹ năm 2026
Approving investment plan for 2026

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ <i>Voted opinion</i>	Số Phiếu biểu quyết/ <i>Voted ballots</i>	Tỷ lệ (%) / tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%) / <i>Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting</i>
I	Số phiếu hợp lệ/<i>Valid ballots</i>	13.818.700	100
1	Tán thành/ <i>Agree</i>	13.818.700	100
2	Không tán thành/ <i>Disagree</i>	0	0
3	Không có ý kiến/ <i>No Opinion</i>	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/<i>Void ballots</i>	0	0
III	Tổng cộng/<i>Total</i>	13.818.700	100

- c) Thông qua Báo cáo tài chính kiểm năm 2025
Approving the 2025 audited financial statement of the Fund

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ <i>Voted opinion</i>	Số Phiếu biểu quyết/ <i>Voted ballots</i>	Tỷ lệ (%) / tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%) / <i>Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting</i>
I	Số phiếu hợp lệ/<i>Valid ballots</i>	13.818.700	100
1	Tán thành/ <i>Agree</i>	13.818.700	100
2	Không tán thành/ <i>Disagree</i>	0	0
3	Không có ý kiến/ <i>No Opinion</i>	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/<i>Void ballots</i>	0	0
III	Tổng cộng/<i>Total</i>	13.818.700	100

- d) Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Quỹ là không phân phối lợi nhuận

Approving the profit distribution plan of the Fund in 2025, which is no profit distribution.

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ <i>Voted opinion</i>	Số Phiếu biểu quyết/ <i>Voted ballots</i>	Tỷ lệ (%) / tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%) / <i>Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting</i>
I	Số phiếu hợp lệ/Valid ballots	13.818.700	100
1	Tán thành/Agree	13.818.700	100
2	Không tán Thành/Disagree	0	0
3	Không có ý kiến/No Opinion	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/Void ballots	0	0
III	Tổng cộng/Total	13.818.700	100

- e) Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Quỹ năm 2026;
Approving to select audit firm for the Fund in 2026.

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ <i>Voted opinion</i>	Số Phiếu biểu quyết/ <i>Voted ballots</i>	Tỷ lệ (%) / tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%) / <i>Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting</i>
I	Số phiếu hợp lệ/Valid ballots	13.818.700	100
1	Tán thành/Agree	13.818.700	100
2	Không tán Thành/Disagree	0	0
3	Không có ý kiến/No Opinion	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/Void ballots	0	0
III	Tổng cộng/Total	13.818.700	100

- f) Thông qua mức thù lao và ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2026
*Approving the remuneration and operation budget of the Board of Representatives for the
year 2026*

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ <i>Voted opinion</i>	Số Phiếu biểu quyết/ <i>Voted ballots</i>	Tỷ lệ (%) / tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%) / <i>Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting</i>
I	Số phiếu hợp lệ/Valid ballots	13.818.700	100
1	Tán thành/Agree	13.818.700	100
2	Không tán Thành/Disagree	0	0

3	Không có ý kiến/ <i>No Opinion</i>	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/<i>Void ballots</i>	0	0
III	Tổng cộng/<i>Total</i>	13.818.700	100

g) Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ

Approving the amendments and supplements to the Fund Charter

- ❖ Sửa đổi 1: Sửa đổi, bổ sung mục “Căn cứ pháp lý”

Amendment 1: Amendment and supplementation of the section “Legal Basis”

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ <i>Voted opinion</i>	Số Phiếu biểu quyết/ <i>Voted ballots</i>	Tỷ lệ (%)/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%)/ <i>Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting</i>
I	Số phiếu hợp lệ/<i>Valid ballots</i>	13.818.700	100
1	Tán thành/ <i>Agree</i>	13.818.700	100
2	Không tán thành/ <i>Disagree</i>	0	0
3	Không có ý kiến/ <i>No Opinion</i>	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/<i>Void ballots</i>	0	0
III	Tổng cộng/<i>Total</i>	13.818.700	100

- ❖ Sửa đổi 2: Sửa đổi, bổ sung mục “Các Định Nghĩa”

Amendment 2: Amendment and supplementation of the section “Definitions”

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ <i>Voted opinion</i>	Số Phiếu biểu quyết/ <i>Voted ballots</i>	Tỷ lệ (%)/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%)/ <i>Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting</i>
I	Số phiếu hợp lệ/<i>Valid ballots</i>	13.818.700	100
1	Tán thành/ <i>Agree</i>	13.818.700	100
2	Không tán thành/ <i>Disagree</i>	0	0
3	Không có ý kiến/ <i>No Opinion</i>	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/<i>Void ballots</i>	0	0
III	Tổng cộng/<i>Total</i>	13.818.700	100

- ❖ Sửa đổi 3: Sửa đổi toàn văn bản về tên “Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán”

Amendment 3: Amendment of the entire text regarding the name ‘Vietnam Securities Depository’

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ <i>Voted opinion</i>	Số Phiếu biểu quyết/ <i>Voted ballots</i>	Tỷ lệ (%)/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%)/ <i>Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting</i>
I	Số phiếu hợp lệ/Valid ballots	13.818.700	100
1	Tán thành/Agree	13.818.700	100
2	Không tán Thành/Disagree	0	0
3	Không có ý kiến/No Opinion	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/Void ballots	0	0
III	Tổng cộng/Total	13.818.700	100

- ❖ Sửa đổi 4: Sửa đổi tại toàn văn bản về tên viết tắt “VSD”
Amendment 4: Amendment of the entire text concerning the abbreviation ‘VSD’

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ <i>Voted opinion</i>	Số Phiếu biểu quyết/ <i>Voted ballots</i>	Tỷ lệ (%)/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%)/ <i>Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting</i>
I	Số phiếu hợp lệ/Valid ballots	13.818.700	100
1	Tán thành/Agree	13.818.700	100
2	Không tán Thành/Disagree	0	0
3	Không có ý kiến/No Opinion	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/Void ballots	0	0
III	Tổng cộng/Total	13.818.700	100

- ❖ Sửa đổi 5: Sửa đổi tại Điều 1 (Tên và địa chỉ liên hệ)
Amendment 5: Amendment to Article 1 (Name and Contact address)

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ <i>Voted opinion</i>	Số Phiếu biểu quyết/ <i>Voted ballots</i>	Tỷ lệ (%)/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%)/ <i>Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting</i>
I	Số phiếu hợp lệ/Valid ballots	13.818.700	100
1	Tán thành/Agree	13.818.700	100
2	Không tán Thành/Disagree	0	0
3	Không có ý kiến/No Opinion	0	0

II	Số Phiếu không hợp lệ/<i>Void ballots</i>	0	0
III	Tổng cộng/<i>Total</i>	13.818.700	100

- ❖ Sửa đổi 6: Sửa đổi tại Khoản 1, Điều 4 (Tổng vốn huy động và số Lô Chứng Chỉ Quỹ chào bán

Amendment 6: Amend Clause 1, Article 4 (Total mobilized capital and number of Fund Certificate Lots offered)

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ <i>Voted opinion</i>	Số Phiếu biểu quyết/ <i>Voted ballots</i>	Tỷ lệ (%)/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%)/ <i>Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting</i>
I	Số phiếu hợp lệ/<i>Valid ballots</i>	13.818.700	100
1	Tán thành/ <i>Agree</i>	13.818.700	100
2	Không tán thành/ <i>Disagree</i>	0	0
3	Không có ý kiến/ <i>No Opinion</i>	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/<i>Void ballots</i>	0	0
III	Tổng cộng/<i>Total</i>	13.818.700	100

- ❖ Sửa đổi 7: Sửa đổi tại Điều 6 (Công ty Quản lý Quỹ)

Amendment 7: Amendment to Article 6 (Fund Management Company)

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ <i>Voted opinion</i>	Số Phiếu biểu quyết/ <i>Voted ballots</i>	Tỷ lệ (%)/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%)/ <i>Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting</i>
I	Số phiếu hợp lệ/<i>Valid ballots</i>	13.818.700	100
1	Tán thành/ <i>Agree</i>	13.818.700	100
2	Không tán thành/ <i>Disagree</i>	0	0
3	Không có ý kiến/ <i>No Opinion</i>	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/<i>Void ballots</i>	0	0
III	Tổng cộng/<i>Total</i>	13.818.700	100

- ❖ Sửa đổi 8: Sửa đổi tại Điều 7 (Ngân Hàng Giám Sát)

Amendment 8: Amendment to Article 7 (Supervisory Bank)

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ <i>Voted opinion</i>	Số Phiếu biểu quyết/ <i>Voted ballots</i>	Tỷ lệ (%)/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp
---------------------	--	--	--

			Percentage (%)/ Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting
I	Số phiếu hợp lệ/Valid ballots	13.818.700	100
1	Tán thành/Agree	13.818.700	100
2	Không tán thành/Disagree	0	0
3	Không có ý kiến/No Opinion	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/Void ballots	0	0
III	Tổng cộng/Total	13.818.700	100

- ❖ Sửa đổi 9: Sửa đổi tại khoản 3 Điều 9 (Chiến lược đầu tư)
Amendment 9: Amendment to Clause 3 Article 9 (Investment Strategies)

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ Voted opinion	Số Phiếu biểu quyết/ Voted ballots	Tỷ lệ (%) / tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%) / Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting
I	Số phiếu hợp lệ/Valid ballots	13.818.700	100
1	Tán thành/Agree	13.818.700	100
2	Không tán thành/Disagree	0	0
3	Không có ý kiến/No Opinion	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/Void ballots	0	0
III	Tổng cộng/Total	13.818.700	100

- ❖ Sửa đổi 10: Sửa đổi điểm e khoản 2 và khoản 4, 5 Điều 10 (Hạn chế đầu tư)
*Amendment 10: Amendment to Point e Clause 2, Clause 4, and Clause 5 of Article 10
(Investment Restrictions)*

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ Voted opinion	Số Phiếu biểu quyết/ Voted ballots	Tỷ lệ (%) / tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%) / Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting
I	Số phiếu hợp lệ/Valid ballots	13.818.700	100
1	Tán thành/Agree	13.818.700	100
2	Không tán thành/Disagree	0	0
3	Không có ý kiến/No Opinion	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/Void ballots	0	0

III	Tổng cộng/Total	13.818.700	100
------------	------------------------	-------------------	------------

- ❖ Sửa đổi 11: Sửa đổi khoản 1 Điều 12 (Nhà Đầu Tư)
Amendment 11: Amendment to Clause 1 of Article 12 (Investors)

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ Voted opinion	Số Phiếu biểu quyết/ Voted ballots	Tỷ lệ (%)/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%)/ Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting
I	Số phiếu hợp lệ/Valid ballots	13.818.700	100
1	Tán thành/Agree	13.818.700	100
2	Không tán thành/Disagree	0	0
3	Không có ý kiến/No Opinion	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/Void ballots	0	0
III	Tổng cộng/Total	13.818.700	100

- ❖ Sửa đổi 12: Sửa đổi khoản 4 Điều 13 (Quyền và nghĩa vụ của Nhà Đầu Tư)
Amendment 12: Amendment to Clause 4, Article 13 (Rights and Obligations of Investors)

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ Voted opinion	Số Phiếu biểu quyết/ Voted ballots	Tỷ lệ (%)/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%)/ Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting
I	Số phiếu hợp lệ/Valid ballots	13.818.700	100
1	Tán thành/Agree	13.818.700	100
2	Không tán thành/Disagree	0	0
3	Không có ý kiến/No Opinion	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/Void ballots	0	0
III	Tổng cộng/Total	13.818.700	100

- ❖ Sửa đổi 13: Sửa đổi k điểm c khoản 1 Điều 14 (Sổ đăng ký Nhà Đầu Tư)
Amendment 13: Amendment to Point c, Clause 1 of Article 14 (Investor Register)

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ Voted opinion	Số Phiếu biểu quyết/ Voted ballots	Tỷ lệ (%)/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%)/ Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting
---------------------	---	---	---

I	Số phiếu hợp lệ/Valid ballots	13.818.700	100
1	Tán thành/Agree	13.818.700	100
2	Không tán thành/Disagree	0	0
3	Không có ý kiến/No Opinion	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/Void ballots	0	0
III	Tổng cộng/Total	13.818.700	100

- ❖ Sửa đổi 14: Sửa đổi điểm c, Khoản 1; điểm a, c, e Khoản 2; điểm a, b khoản 3; điểm d Khoản 9 Điều 16 (Giao dịch hoán đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu lấy Lô Chứng Chỉ Quỹ và ngược lại (giao dịch sơ cấp))

Amendment 14: Amendment to Point c, Clause 1; Point a, c, e Clause 2; Points a and b, Clause 3; and Point d, Clause 9 of Article 16 (Exchange transactions of the Basket of Component Securities for Fund Certificate Lots and vice versa (primary market transactions))

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ Voted opinion	Số Phiếu biểu quyết/ Voted ballots	Tỷ lệ (%)/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%)/ Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting
I	Số phiếu hợp lệ/Valid ballots	13.818.700	100
1	Tán thành/Agree	13.818.700	100
2	Không tán thành/Disagree	0	0
3	Không có ý kiến/No Opinion	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/Void ballots	0	0
III	Tổng cộng/Total	13.818.700	100

- ❖ Sửa đổi 15: Sửa đổi điểm a, Khoản 3; điểm c Khoản 4 Điều 22 (Điều kiện, thể thức tiến hành họp Đại Hội Nhà Đầu Tư)

Amendment 15: Amendment to Point a, Clause 3; Point c, Clause 4 of Article 22 (Conditions and procedures for convening the Investors' General Meeting)

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ Voted opinion	Số Phiếu biểu quyết/ Voted ballots	Tỷ lệ (%)/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%)/ Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting
I	Số phiếu hợp lệ/Valid ballots	13.818.700	100
1	Tán thành/Agree	13.818.700	100
2	Không tán thành/Disagree	0	0

3	Không có ý kiến/ <i>No Opinion</i>	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/<i>Void ballots</i>	0	0
III	Tổng cộng/<i>Total</i>	13.818.700	100

- ❖ Sửa đổi 16: Sửa đổi Khoản 2 Điều 23 (Thông qua quyết định của Đại Hội Nhà Đầu Tư)
Amendment 16: Amendment to Clause 2 of Article 23 (Adoption of resolutions of the General Meeting of Investors)

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ <i>Voted opinion</i>	Số Phiếu biểu quyết/ <i>Voted ballots</i>	Tỷ lệ (%)/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%)/ <i>Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting</i>
I	Số phiếu hợp lệ/<i>Valid ballots</i>	13.818.700	100
1	Tán thành/ <i>Agree</i>	13.818.700	100
2	Không tán thành/ <i>Disagree</i>	0	0
3	Không có ý kiến/ <i>No Opinion</i>	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/<i>Void ballots</i>	0	0
III	Tổng cộng/<i>Total</i>	13.818.700	100

- ❖ Sửa đổi 17: Bỏ điểm k khoản 1, và khoản 4 Điều 27 (Quyền và nghĩa vụ của Ban Đại Diện Quỹ)
Amendment 17: Removal of Item k in Clause 1 and Clause 4 of Article 27 (Rights and Obligations of the Fund's Representative Board)

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ <i>Voted opinion</i>	Số Phiếu biểu quyết/ <i>Voted ballots</i>	Tỷ lệ (%)/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%)/ <i>Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting</i>
I	Số phiếu hợp lệ/<i>Valid ballots</i>	13.818.700	100
1	Tán thành/ <i>Agree</i>	13.818.700	100
2	Không tán thành/ <i>Disagree</i>	0	0
3	Không có ý kiến/ <i>No Opinion</i>	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/<i>Void ballots</i>	0	0
III	Tổng cộng/<i>Total</i>	13.818.700	100

- ❖ Sửa đổi 18: Sửa đổi điểm c khoản 1, Điều 29 (Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Ban Đại Diện Quỹ)

Amendment 18: Amendment to Point c, Clause 1 of Article 29 (Dismissal, removal, and supplementation of members of the Fund's Board of Representatives)

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ <i>Voted opinion</i>	Số Phiếu biểu quyết/ <i>Voted ballots</i>	Tỷ lệ (%) / tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%) / <i>Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting</i>
I	Số phiếu hợp lệ/Valid ballots	13.818.700	100
1	Tán thành/Agree	13.818.700	100
2	Không tán Thành/Disagree	0	0
3	Không có ý kiến/No Opinion	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/Void ballots	0	0
III	Tổng cộng/Total	13.818.700	100

❖ Sửa đổi 19: Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, khoản 4 Điều 47 (Điều kiện lựa chọn đại lý phân phối Chứng Chi Quỹ)

Amendment 19: Amendment and supplement Clause 2 and Clause 4 of Article 47 (Conditions for selecting distribution agents of Fund Certificates).

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ <i>Voted opinion</i>	Số Phiếu biểu quyết/ <i>Voted ballots</i>	Tỷ lệ (%) / tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%) / <i>Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting</i>
I	Số phiếu hợp lệ/Valid ballots	13.818.700	100
1	Tán thành/Agree	13.818.700	100
2	Không tán Thành/Disagree	0	0
3	Không có ý kiến/No Opinion	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/Void ballots	0	0
III	Tổng cộng/Total	13.818.700	100

❖ Sửa đổi 20: Sửa đổi khoản 1, khoản 6 Điều 48 (Hoạt động của Đại Lý Phân Phối

Amendment 20: Amendment to Clause 1 and Clause 6 of Article 48 (Operation of Distribution Agents)

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ <i>Voted opinion</i>	Số Phiếu biểu quyết/ <i>Voted ballots</i>	Tỷ lệ (%) / tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%) /
-------------	--	---	---

			<i>Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting</i>
I	Số phiếu hợp lệ/Valid ballots	13.818.700	100
1	Tán thành/Agree	13.818.700	100
2	Không tán thành/Disagree	0	0
3	Không có ý kiến/No Opinion	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/Void ballots	0	0
III	Tổng cộng/Total	13.818.700	100

- ❖ Sửa đổi 21: Sửa đổi Điều 49 (Tiêu chuẩn lựa chọn và thay đổi Công Ty Kiểm Toán)
Amendment 21: Amendment to Article 49 (Standards for selecting and replacing the Audit Company)

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ Voted opinion	Số Phiếu biểu quyết/ Voted ballots	Tỷ lệ (%) / tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%) / <i>Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting</i>
I	Số phiếu hợp lệ/Valid ballots	13.818.700	100
1	Tán thành/Agree	13.818.700	100
2	Không tán thành/Disagree	0	0
3	Không có ý kiến/No Opinion	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/Void ballots	0	0
III	Tổng cộng/Total	13.818.700	100

- ❖ Sửa đổi 22: Sửa đổi mục A – Giá trị tài sản thuộc điểm c Khoản 4, Điều 53 (Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ)
Amendment 22: Amendment to Section A – Asset value under Point c, Clause 4, Article 53 (Method of determining the Fund's net asset value)

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ Voted opinion	Số Phiếu biểu quyết/ Voted ballots	Tỷ lệ (%) / tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%) / <i>Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting</i>
I	Số phiếu hợp lệ/Valid ballots	13.818.700	100
1	Tán thành/Agree	13.818.700	100
2	Không tán thành/Disagree	0	0
3	Không có ý kiến/No Opinion	0	0

II	Số Phiếu không hợp lệ/Void ballots	0	0
III	Tổng cộng/Total	13.818.700	100

- ❖ Sửa đổi 23: Sửa đổi điểm c, khoản 1 Điều 56 (Các loại giá dịch vụ, phí do Quỹ trả)
Amendment 23: Amendment to Point c, Clause 1, Article 56 (Types of service charges and fees payable by the Fund)

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ Voted opinion	Số Phiếu biểu quyết/ Voted ballots	Tỷ lệ (%)/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%)/ Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting
I	Số phiếu hợp lệ/Valid ballots	13.818.700	100
1	Tán thành/Agree	13.818.700	100
2	Không tán thành/Disagree	0	0
3	Không có ý kiến/No Opinion	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/Void ballots	0	0
III	Tổng cộng/Total	13.818.700	100

- ❖ Sửa đổi 24: Sửa đổi Khoản 1 Điều 63 (Đăng ký điều lệ)
Amendment 24: Amendment to Clause 1, Article 63 (Charter registration)

STT/ No.	Ý kiến biểu quyết/ Voted opinion	Số Phiếu biểu quyết/ Voted ballots	Tỷ lệ (%)/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu Tư dự họp Percentage (%)/ Total of Voting Ballots of All Investors Attending the Meeting
I	Số phiếu hợp lệ/Valid ballots	13.818.700	100
1	Tán thành/Agree	13.818.700	100
2	Không tán thành/Disagree	0	0
3	Không có ý kiến/No Opinion	0	0
II	Số Phiếu không hợp lệ/Void ballots	0	0
III	Tổng cộng/Total	13.818.700	100

IV. NỘI DUNG ĐẠI HỘI THÔNG QUA APPROVED CONTENT OF THE MEETING

Căn cứ kết quả biểu quyết và kiểm phiếu, Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên năm 2026 của Quỹ đã thông qua các nội dung sau:

Based on the voting results and vote counting, the 2026 Annual Investor Meeting of the Fund has approved the following matters:

STT/ No.	Nội dung thông qua <i>Approved matters</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approved percentage</i>
1	Thông qua Báo cáo hoạt động của Quỹ năm 2025 <i>Approved the Fund performance report for 2025</i>	100 %
2	Thông qua chiến lược đầu tư của Quỹ năm 2026 <i>Approved Investment plan for 2026</i>	100 %
3	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán <i>Approved the 2025 audited financial statements</i>	100 %
4	Thông qua phương án không phân phối lợi nhuận năm 2025 <i>Approved the profit distribution plan of the Fund in 2025, which is no profit distribution</i>	100 %
5	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Quỹ năm 2026 <i>Approved the selection of audit firm for the Fund in 2026</i>	100 %
6	Thông qua mức thù lao và ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2026 <i>Approved the remuneration and operation budget of the Board of Representatives for the year 2026</i>	100 %
7	Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ <i>Approved the Amendments and supplements to the Fund Charter</i>	100%
	Sửa đổi 1: Sửa đổi, bổ sung mục “Căn cứ pháp lý” <i>Amendment 1: Amendment and supplementation of the section “Legal Basis”</i>	100 %
	Sửa đổi 2: Sửa đổi, bổ sung mục “Các Định Nghĩa” <i>Amendment 2: Amendment and supplementation of the section “Definitions”</i>	100 %
	Sửa đổi 3: Sửa đổi toàn văn bản về tên “Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán” <i>Amendment 3: Amendment of the entire text regarding the name ‘Vietnam Securities Depository’</i>	100 %
	Sửa đổi 4: Sửa đổi tại toàn văn bản về tên viết tắt “VSD” <i>Amendment 4: Amendment of the entire text concerning the abbreviation ‘VSD’</i>	100 %
	Sửa đổi 5: Sửa đổi tại Điều 1 (Tên và địa chỉ liên hệ) <i>Amendment 5: Amendment to Article 1 (Name and Contact address)</i>	100 %

Sửa đổi 6: Sửa đổi tại Khoản 1, Điều 4 (Tổng vốn huy động và số Lô Chứng Chi Quỹ chào bán) <i>Amendment 6: Amend Clause 1, Article 4 (Total mobilized capital and number of Fund Certificate Lots offered)</i>	100 %
Sửa đổi 7: Sửa đổi tại Điều 6 (Công ty Quản lý Quỹ) <i>Amendment 7: Amendment to Article 6 (Fund Management Company)</i>	100 %
Sửa đổi 8: Sửa đổi tại Điều 7 (Ngân Hàng Giám Sát) <i>Amendment 8: Amendment to Article 7 (Supervisory Bank)</i>	100 %
Sửa đổi 9: Sửa đổi tại khoản 3 Điều 9 (Chiến lược đầu tư) <i>Amendment 9: Amendment to Clause 3 Article 9 (Investment Strategies)</i>	100 %
Sửa đổi 10: Sửa đổi điểm e khoản 2 và khoản 4, 5 Điều 10 (Hạn chế đầu tư) <i>Amendment 10: Amendment to Point e Clause 2, Clause 4, and Clause 5 of Article 10 (Investment Restrictions)</i>	100 %
Sửa đổi 11: Sửa đổi khoản 1 Điều 12 (Nhà Đầu Tư) <i>Amendment 11: Amendment to Clause 1 of Article 12 (Investors)</i>	100 %
Sửa đổi 12: Sửa đổi khoản 4 Điều 13 (Quyền và nghĩa vụ của Nhà Đầu Tư) <i>Amendment 12: Amendment to Clause 4, Article 13 (Rights and Obligations of Investors)</i>	100 %
Sửa đổi 13: Sửa đổi điểm c khoản 1 Điều 14 (Sổ đăng ký Nhà Đầu Tư) <i>Amendment 13: Amendment to Point c, Clause 1 of Article 14 (Investor Register)</i>	100 %
Sửa đổi 14: Sửa đổi điểm c, Khoản 1; điểm a, c, e Khoản 2; điểm a, b khoản 3; điểm d Khoản 9 Điều 16 (Giao dịch hoán đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu lấy Lô Chứng Chi Quỹ và ngược lại (giao dịch sơ cấp)) <i>Amendment 14: Amendment to Point c, Clause 1; Point a, c, e Clause 2; Points a and b, Clause 3; and Point d, Clause 9 of Article 16 (Exchange transactions of the Basket of Component Securities for Fund Certificate Creation Unit and vice versa (primary market transactions))</i>	100 %
Sửa đổi 15: Sửa đổi điểm a, Khoản 3; điểm c Khoản 4 Điều 22 (Điều kiện, thủ tục tiến hành họp Đại Hội Nhà Đầu Tư) <i>Amendment 15: Amendment to Point a, Clause 3; Point c, Clause 4 of Article 22 (Conditions and procedures for convening the Investors' General Meeting)</i>	100 %

Sửa đổi 16: Sửa đổi Khoản 2 Điều 23 (Thông qua quyết định của Đại Hội Nhà Đầu Tư) <i>Amendment 16: Amendment to Clause 2 of Article 23 (Adoption of resolutions of the General Meeting of Investors)</i>	100 %
Sửa đổi 17: Bỏ điểm k khoản 1, và khoản 4 Điều 27 (Quyền và nghĩa vụ của Ban Đại Diện Quỹ) <i>Amendment 17: Removal of Item k in Clause 1 and Clause 4 of Article 27 (Rights and Obligations of the Fund's Representative Board)</i>	100 %
Sửa đổi 18: Sửa đổi điểm c khoản 1, Điều 29 (Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Ban Đại Diện Quỹ) <i>Amendment 18: Amendment to Point c, Clause 1 of Article 29 (Dismissal, removal, and supplementation of members of the Fund's Board of Representatives)</i>	100 %
Sửa đổi 19: Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, khoản 4 Điều 47 (Điều kiện lựa chọn đại lý phân phối Chứng Chi Quỹ) <i>Amendment 19: Amendment and supplement Clause 2 and Clause 4 of Article 47 (Conditions for selecting distribution agents of Fund Certificates)</i>	100 %
Sửa đổi 20: Sửa đổi khoản 1, khoản 6 Điều 48 (Hoạt động của Đại Lý Phân Phối) <i>Amendment 20: Amendment to Clause 1 and Clause 6 of Article 48 (Operation of Distribution Agents)</i>	100 %
Sửa đổi 21: Sửa đổi Điều 49 (Tiêu chuẩn lựa chọn và thay đổi Công Ty Kiểm Toán) <i>Amendment 21: Amendment to Article 49 (Standards for selecting and replacing the Audit Company)</i>	100 %
Sửa đổi 22: Sửa đổi mục A – Giá trị tài sản thuộc điểm c Khoản 4, Điều 53 (Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ) <i>Amendment 22: Amendment to Section A – Asset value under Point c, Clause 4, Article 53 (Method of determining the Fund's net asset value)</i>	100 %
Sửa đổi 23: Sửa đổi điểm c, khoản 1 Điều 56 (Các loại giá dịch vụ, phí do Quỹ trả) <i>Amendment 23: Amendment to Point c, Clause 1, Article 56 (Types of service charges and fees payable by the Fund)</i>	100 %
Sửa đổi 24: Sửa đổi Khoản 1 Điều 63 (Đăng ký điều lệ) <i>Amendment 24: Amendment to Clause 1, Article 63 (Charter registration)</i>	100 %

V. THỦ TỤC BẾ MẠC ĐẠI HỘI
CLOSING THE MEETING

Bà Vũ Thị Hoài Thương – Thư ký Đại hội trình bày Biên bản họp Đại hội và Dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Ms. Vu Thi Hoai Thuong – Secretary of the Meeting – presented the Meeting Minutes and the draft Resolution of the Meeting.

Chủ tọa điều hành Đại hội biểu quyết để lấy ý kiến thông qua Biên bản Đại hội và Dự thảo Nghị Quyết Đại hội. Kết quả biểu quyết như sau:

The Chairperson conducted a vote to obtain approval for the Meeting Minutes and the Draft Resolution. The voting results were as follows:

Ý kiến biểu quyết/ Voting Opinion	Số phiếu biểu quyết / Voting ballots	Tỷ lệ %/tổng số phiếu biểu quyết / Percentage (%) / Total Voting Ballots
Tán thành/Agree	13.818.700	100
Không tán thành/Disagree	0	0
Không có ý kiến/No opinion	0	0
Tổng/Total	13.818.700	100

➔ Căn cứ theo Điều lệ của Quỹ, nội dung này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của Nhà Đầu Tư tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Based on the Fund's Charter, this matter was approved by the General Meeting with 100% of the total voting ballots of the Investors attending and voting at the General Meeting

Phiên họp Đại Hội Nhà Đầu Tư kết thúc vào hồi 11h30 cùng ngày.

The Annual Investor Meeting session ended at 11:30 on the same day.

Biên bản này được lập thành 03 (ba) bản chính và lưu kèm hồ sơ Đại Hội Nhà Đầu Tư tại trụ sở Công ty Quản Lý Quỹ.

These minutes were prepared in 03 (three) official copies and will be kept along with the Investor Meeting records at the headquarters of the Fund Management Company

Thư ký /Secretary



VŨ THỊ HOÀI THƯƠNG

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ
QUỸ MIRAE ASSET (VIỆT NAM)**

**ON BEHALF OF MIRAE ASSET
(VIETNAM) FUND MANAGEMENT
COMPANY LIMITED**



**Tổng Giám Đốc/General Director
SOH JIN WOOK**

**BAN CHỦ TỌA/CHAIRPERSON
CHỦ TỊCH BAN ĐẠI DIỆN QUỸ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF
REPRESENTATIVES**



BÙI NAM GIANG





CHƯƠNG TRÌNH HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND (“FUEMAVND”)

Thời gian: 08^h30 ngày 23 tháng 04 năm 2026

Địa điểm: Tầng 38, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, Hà Nội.

STT	CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI	THỜI GIAN
I	Đón tiếp và làm thủ tục kiểm tra tư cách đại biểu	8h30-8h45
II	Nghi thức Đại hội	8h45-9h30
1	Khai mạc và giới thiệu Đại biểu tham dự Đại hội.	
2	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Đại biểu tham dự Đại hội.	
3	Giới thiệu và biểu quyết thông qua thành phần Đoàn Chủ tọa, Thư ký và Ban Kiểm phiếu.	
4	Thông qua chương trình họp của Đại hội.	
5	Thông qua quy chế biểu quyết tại Đại hội.	
III	Nội dung Đại hội (Dự kiến)	9h30-10h30
1	Báo cáo hoạt động của Ngân hàng giám sát năm 2025	
2	Báo cáo hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2025	
3	Trình bày Tờ trình các nội dung đề xuất để Đại Hội Nhà Đầu Tư biểu quyết thông qua: <ol style="list-style-type: none">1. Thông qua báo cáo hoạt động của Quỹ năm 20252. Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2026;3. Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025.4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025;5. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Ernst &Young Việt Nam là Công ty kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Quỹ;6. Phê duyệt thù lao và chi phí hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2026;7. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ;8. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội Nhà Đầu Tư (nếu có).	
IV	Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung trình Đại hội	10h30 – 10h45
VI	Giải lao	10h45 – 11h00
VII	Công bố kết quả kiểm phiếu	11h00 – 11h15
VIII	Tổng kết Đại hội	11h15 – 11h30
1	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.	
2	Bế mạc Đại hội.	



MEETING AGENDA

ANNUAL GENERAL MEETING OF INVESTORS IN 2026 (“AGM”)

MAFM VNDIAMOND ETF (“FUEMAVND”)

Time: from 8:30 AM, April 23, 2026

Venue: 38th Floor, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Plot E6, Cau Giay New Urban, Yen Hoa Ward, Hanoi.

No.	Proposal agenda	Time
I	Welcome investors and check Investors’ eligibility	8h30-8h45
II	Opening	8h45-9h30
1	Opening ceremony and introducing participants	
2	Report on checking Investor’s eligibility	
3	Introduction and approval of Chairman, Secretary and Vote counting committee	
4	Approval for the AGM’s agenda	
5	Approval for the AGM’s voting regulations	
III	Contents (tentative)	9h30-10h30
1	Annual report of Supervisory bank for 2025	
2	Annual report of Board of Representative in 2025	
3	Presentation of proposal on the matters to be approved by the AGM: <ol style="list-style-type: none"> 1. Approving fund performance report of 2025 2. Approving investment plan for 2026 3. Approving the audited financial statement of the Fund for the year 2025; 4. Approving the distribution plan of the profit gained by the Fund in 2025; 5. Approving the selection of Ernst& Young Vietnam Co.,Ltd as the audit firm to conduct the review of the semi-annual financial statement and the audit of the financial statement for the year 2026 of the Fund; 6. Approving the remuneration and operation budget of the Board of Representatives for the year 2026; 7. Approving the amendment and supplement to the Fund’s Charter 8. Other contents (if any); 	
IV	Discussion, voting on proposed matters	10h30 – 10h45
VI	Break	10h45 – 11h00
VII	Announcement of voting results	11h00 – 11h15
VIII	Closing	11h15 – 11h30
1	Approval for AGM Minutes and AGM Resolution	
2	Closing the Meeting	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

BÁO CÁO GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ QUỸ HOÁN ĐỔI DANH MỤC

QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND - NĂM 2025

- Kính gửi: - Đại hội nhà đầu tư Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND
- Ban đại diện Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND
- Công ty TNHH Quản lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam)

Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam là ngân hàng giám sát của Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND (“Quỹ”) xin báo cáo đến Đại hội nhà đầu tư về việc cung cấp dịch vụ lưu ký và giám sát đối với Quỹ như sau:

1. Tóm tắt các thông tin chung về Quỹ

Tên quỹ: Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND

Tên viết tắt: MAFM VNDIAMOND.

Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ số: 41/GCN-UBCK cấp ngày 02 tháng 03 năm 2023.

Địa chỉ liên hệ: Tầng 38, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, Hà Nội.

Giá trị tài sản ròng của Quỹ dựa theo Báo cáo về thay đổi giá trị tài sản ròng tại ngày 31/12/2025 như sau:

- Giá trị tài sản ròng của Quỹ: 299.218.815.992 VND.
- Giá trị tài sản ròng của một lô chứng chỉ quỹ: 1.617.399.005 VND.
- Giá trị tài sản ròng của một chứng chỉ quỹ: 16,173.99 VND.

2. Báo cáo về việc giám sát hoạt động quản lý Quỹ của Công ty TNHH Quản lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) (“Công ty QLQ”) đối với Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, CTQLQ đã thực hiện việc lập báo cáo định kỳ theo đúng quy định, cung cấp đầy đủ các chứng từ liên quan đến giao dịch tài sản mà Quỹ đã thực hiện cho Ngân hàng giám sát.

Trong quá trình thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng giám sát đối với Quỹ, Ngân hàng ghi nhận một số nội dung sau:

2.1. Họp đại hội nhà đầu tư năm 2025

Ngày 24/04/2025, Quỹ đã tổ chức Đại hội Nhà đầu tư thường niên, theo đó Đại hội đã thông qua các nội dung sau:

- Thông qua báo cáo tình hình hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Quỹ.
- Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 của Quỹ.
- Thông qua phương án không phân phối lợi nhuận của Quỹ năm 2024.
- Thông qua việc Đại hội Nhà đầu tư chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Quỹ.



- Thông qua ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2025, theo đó giữ nguyên mức thù lao và mức ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ theo mức được phê duyệt năm 2024.

2.2. Cuộc họp của Ban đại diện theo thông báo của Công ty Quản lý Quỹ

Trong năm 2025, Ban Đại Diện Quỹ FUEMAVND đã họp định kỳ và các trường hợp họp bất thường theo đề xuất của Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam), biểu quyết các vấn đề sau:

- 04 cuộc họp định kỳ vào các quý I, II, III và IV năm 2025;
- Các cuộc họp bất thường, phê duyệt các nội dung sau:
 - + Phê duyệt kế hoạch họp Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên tổ chức năm 2025 của Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND;

2.3. Hoạt động đầu tư và giao dịch tài sản của Quỹ.

Trong kỳ báo cáo từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, với sự hiểu biết của chúng tôi thì trong kỳ báo cáo này, Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND đã hoạt động và được quản lý với các nội dung dưới đây:

- a) Công ty TNHH Quản lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) (“CTQLQ”) đã tuân thủ các hạn chế đầu tư được quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về Quỹ đầu tư chứng khoán, Điều lệ Quỹ và văn bản pháp luật liên quan.
- b) Việc định giá, đánh giá tài sản của Quỹ đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- c) Phát hành và mua lại Chứng chỉ Quỹ đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- d) Các nội dung liên quan đến phân phối lợi nhuận của Quỹ phát sinh trong kỳ báo cáo: không có.
- e) CTQLQ đã tuân thủ các quy định về hạn chế đầu tư, hạn chế vay, hạn chế giao dịch được quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về Quỹ đầu tư chứng khoán, Điều lệ Quỹ và văn bản pháp luật liên quan.

3. Báo cáo về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Giám sát, Lưu ký

Với tư cách là Ngân hàng giám sát của Quỹ, Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong việc cung cấp dịch vụ giám sát, lưu ký chứng khoán, dịch vụ quản lý tài sản của Quỹ, thể hiện một số nội dung như sau:

- Thực hiện việc lưu ký các tài sản của Quỹ an toàn, đồng thời quản lý tách biệt tài sản Quỹ với tài sản của CTQLQ, những tài sản của các Quỹ khác của cùng một công ty quản lý, những tài sản của những khách hàng khác của Ngân hàng giám sát và những tài sản của Ngân hàng giám sát.
- Việc chuyển giao tài sản của quỹ trong hoạt động đầu tư, thoái vốn đầu tư chỉ được thực hiện theo chi thị bằng văn bản của công ty quản lý quỹ theo đúng quy định tại hợp đồng lưu ký, hợp đồng giám sát.

- Việc thanh toán các giao dịch chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch phải tuân thủ các nguyên tắc giao dịch chứng khoán đồng thời với thanh toán tiền và các nguyên tắc bù trừ, thanh toán theo quy định của pháp luật. Việc thanh toán các giao dịch tài sản khác thì phải thực hiện theo lệnh, chỉ thị hợp pháp của công ty quản lý quỹ và các quy định pháp luật khác nếu có liên quan. Mọi giao dịch chuyển khoản, thanh toán tiền, chuyển giao tài sản đều phải thực hiện đúng đến các đối tác giao dịch của quỹ, các tài khoản của quỹ. Giá trị thanh toán phải phù hợp với khối lượng tài sản, giá giao dịch và đúng với số tiền ghi trong các chứng từ thanh toán.
- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chỉ thị hợp pháp của CTQLQ đối với các giao dịch của Quỹ, và nghĩa vụ liên quan đến quyền sở hữu tài sản của Quỹ.
- Thực hiện kiểm tra và xác nhận đối với các báo cáo liên quan tài sản của Quỹ do CTQLQ lập, bảo đảm khối lượng tài sản trong báo cáo là đúng, đầy đủ và chính xác với thực trạng tài sản lưu ký tại ngân hàng.
- Thực hiện báo cáo và quản lý hồ sơ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Hợp đồng dịch vụ Lưu ký và Giám sát Quỹ.
- Thực hiện hoạt động giám sát hoạt động của CTQLQ trong việc quản lý tài sản Quỹ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ.

Báo cáo Giám sát hoạt động của Quỹ hoán đổi danh mục được dựa trên các thông tin, tài liệu và dữ liệu được cung cấp bởi CTQLQ. Báo cáo này không bao gồm các vấn đề và các sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát của Ngân hàng giám sát do các thông tin bị che giấu hoặc được cung cấp không chính xác bởi Công ty Quản lý Quỹ.

Đại diện Ngân hàng Giám sát 



NGÂN HÀNG
TNHH
MỘT THÀNH VIÊN
SHINHAN
VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Kim DaeJin

Giám đốc Phòng Dịch vụ Chứng khoán



THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence – Freedom – Happiness

SUPERVISORY REPORT OF EXCHANGE-TRADED FUND MANAGEMENT

ETF MAFM VNDIAMOND FUND – YEAR 2025

- To:**
- General Meeting of Investors ETF MAFM VNDIAMOND
 - Board of Representative ETF MAFM VNDIAMOND
 - Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited

Shinhan Bank Vietnam Limited, the supervisory bank of the ETF MAFM VNDIAMOND (“Fund”) would like to report to the General Meeting of Investors on the provision of custody and supervisory services to the Fund as follows:

1. Summary of General Information about the Fund

- Fund name: ETF MAFM VNDIAMOND Fund
- Abbreviated name: MAFM VNDIAMOND
- Fund Establishment Registration Certificate No: 41/GCN-UBCK issued on Mar 02, 2023
- Address: 38th Floor, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Plot E6, Cau Giay New Urban Area, Yen Hoa Ward, Hanoi
- Net Asset Value of the Fund based on the Report on Changes in Net Asset Value as of December 31, 2025, as follows:
 - Fund’s net asset value: VND 299,218,815,992
 - Net Asset Value per Lot of Fund Certificates: VND 1,617,399,005
 - Net Asset Value per Fund Certificate: VND 16,173.99



2. Report on the Supervision of Fund Management Activities of Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited (“the Fund Management Company”) for ETF MAFM VNDIAMOND Fund

From January 1, 2025, to December 31, 2025, the Fund Management Company has prepared periodic reports in accordance with regulations, providing all documents related to asset transactions that the Fund has conducted to the Supervisory Bank.

In the process of exercising the rights and obligations of the Supervisory Bank towards the Fund, the Bank noted some of the following:

2.1 General Meeting of Investor 2025

On April 24, 2025, the Fund held the Annual General Meeting of Investors, whereby the Meeting approved the following:

- Approved the report on the Fund's operational status in 2024 and the operational plan for 2025.
- Approved the audited financial statements of the Fund for 2024.
- Approved the plan with no distribution the Fund's profit for 2024.
- Approved the General Meeting of Investors select Ernst& Young Viet Nam Co.,Ltd to conduct the semi-annual review of the financial statements and audit the annual financial statements of the Fund for 2025.
- Approved the operating budget of the Fund's Board of Representatives for 2025, accordingly maintaining the remuneration and operating budget levels of the Fund's Board of Representatives as approved in 2024.

2.2 Board of Representative Meeting as notified by the Fund Management Company

In 2025, the Fund's Board of Representatives held regular and extraordinary meetings as proposed by Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited, voting on the following issues:

- 04 regular meetings in Quarters I, II, III, and IV of 2025;
- Extraordinary meetings, approving the following contents:
 - Approved the plan for holding the Annual General Meeting of Investors in 2025 of the ETF MAFM VNDIAMOND Fund;

2.3 Fund Investment and Asset Trading Activities

During the reporting period from January 1, 2025, to December 31, 2025, to our understanding, the ETF MAFM VNDIAMOND Fund was operated and managed with the following contents:

- Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited (“FMC”) has complied with the investment restrictions specified in the current securities laws regarding Securities Investment Funds, the Fund Charter, and related legislation.
- The asset valuation and assessment of the Fund were consistent with the Fund Charter, the Fund Prospectus, and relevant legal documents.
- Subscriptions and redemptions of the Fund were complied with the Fund Charter, the Fund Prospectus, and relevant legal documents.
- Regarding profit distribution of the Fund in this period: none.
- FMC has complied with the regulations on investment restrictions, borrowing restrictions, and transaction restrictions specified in the current securities laws regarding Securities Investment Funds, the Fund Charter, and relevant legal documents.

3 Report on the exercise of the rights and obligations of the Supervisory and Custodian Bank


In the capacity of the Supervisory Bank of the Fund, Shinhan Vietnam Bank Limited has fully performed its duties in providing securities custody and supervisory services, and fund asset management services, demonstrating some of the following contents:

- Custody of the Fund's assets safely, while managing the Fund's assets separately from the assets of FMC, the assets of other Funds of the same management company, the assets of other clients of the Supervisory Bank, and the assets of the Supervisory Bank.
- The transfer of the Fund's assets in investment and divestment activities is only carried out according to the written instructions of the fund management company in accordance with the custody and supervisory contract.
- The settlement of transactions of listed and registered securities must comply with the principles of securities trading simultaneously with payment and the principles of clearing and settlement in accordance with the law. The settlement of other asset transactions must be carried out according to the lawful orders and instructions of the fund management company and other relevant legal regulations, if any. All transfers, payments, and asset transfers must be made correctly to the Fund's transaction partners and the Fund's accounts. The payment value must be appropriate to the asset volume, transaction price, and correct amount stated in the payment documents.
- Fully and promptly implement the lawful instructions of the FMC for the Fund's transactions, and obligations related to the Fund's asset ownership.



- Carry out inspection and confirmation of reports related to the Fund's assets prepared by FMC, ensuring that the asset volume in the report is correct, complete, and accurate with the actual status of assets in custody at the bank.
- Carry out reporting and record management in accordance with the law, the Charter, and the Fund Custody and Supervisory service Contract.
- Supervise the activities of FMC in managing the Fund's assets in accordance with the law and the Fund Charter.

The Supervisory Report on the activities of the Exchange Traded Fund is based on the information, documents, and data provided by FMC. This report does not include issues and events beyond the control of the Supervisory Bank due to information being concealed or provided inaccurately by the Fund Management Company.

Representative of the Supervisory Bank 



Kim DaeJin

Director of Securities Services Department

QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND



BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND (“FUEMAVND”)

Kính gửi: Đại Hội Nhà Đầu Tư

Ban đại diện quỹ FUEMAVND xin báo cáo tình hình hoạt động của Ban Đại Diện trong năm 2025 như sau:

1. Cơ cấu Ban Đại Diện Quỹ:

Thành phần Ban Đại Diện Quỹ bao gồm:

- Ông Bùi Nam Giang – Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ, thành viên độc lập
- Bà Lê Thị Hương – Thành viên độc lập Ban Đại Diện Quỹ;
- Bà Vũ Thị Hoài Thương – Thành viên Ban Đại Diện Quỹ.

Trong năm 2025, Ban Đại Diện Quỹ vẫn duy trì cơ cấu thành phần đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Điều lệ Quỹ.

2. Hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ trong năm 2025:

Căn cứ theo quy định tại Điều lệ Quỹ, trong năm 2025 Ban Đại Diện Quỹ FUEMAVND đã họp định kỳ và các trường hợp họp bất thường theo đề xuất của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Quản lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam), cụ thể như sau:

- Tổ chức 04 cuộc họp định kỳ hàng quý của các quý I, II, III và IV năm 2025;
- Các cuộc họp bất thường bao gồm:
 - + Phê duyệt phương án họp ĐHNĐT thường niên năm 2025

Các thành viên Ban Đại Diện Quỹ đều tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban Đại Diện.

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề họp của Ban Đại Diện đều đảm bảo đúng tỷ lệ biểu quyết thông qua theo quy định tại Điều lệ quỹ.

Trân trọng

TM BAN ĐẠI DIỆN QUỸ
Chủ tịch

Bùi Nam Giang

**MAFM VNDIAMOND ETF
BOARD OF REPRESENTATIVES**

Hanoi, March 30th, 2026



**ANNUAL ACTIVITIES REPORT OF THE BOARD OF REPRESENTATIVES
MAFM VNDIAMOND ETF (“FUEMAVND”)**

Respectfully to: The Annual General Meeting of Investors

FUEMAVND’s Board of Representatives (“BOR”) would like to report on the activities of the BOR in 2025 as follows:

1. BOR’s structure

The BOR are included:

- Mr Bui Nam Giang – Chairman of BOR, independent member
- Mrs Le Thi Huong – Vice Chairman, independent member
- Mrs Vu Thi Hoai Thuong – Member

In 2025, the BOR of the FUEMAVND fund maintained a structure that meets all the standards and conditions as stipulated in the fund's charter.

2. Activities of the BOR in 2025

Pursuant to provisions in the Fund charter, during 2025, the BOR has conducted periodic meetings and irregular meetings upon Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited’s proposal, details as below:

- 04 periodic meetings in a quarterly manner, including I, II, III and IV quarter of 2025;
- Irregular meetings are:
 - + Approve the plan to organize the Annual General Meeting of Investors in 2025;

Members of the BOR have attended fully periodic meetings and irregular meetings of the BOR

The voting on issues discussed in the Representative Board meetings complies with the approval voting ratios as stipulated in the fund's charter

Sincerely

**ON BEHALF OF BOARD OF
REPRESENTATIVES
Chairman**

Bùi Nam Giang

Số/No.: 01/2026/MAFM/FUEMAVND-
ĐHNĐT

-----o0o-----

Ngày ...30...tháng ...12... năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: các vấn đề xin ý kiến biểu quyết của Nhà Đầu Tư tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm 2026

QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND (“FUEMAVND”)

Căn cứ theo Điều lệ Quỹ FUEMAVND về các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua, Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) xin kính trình Nhà Đầu Tư xem xét và cho ý kiến thông qua các vấn đề sau:

I. Kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch đầu tư năm 2026

1. Thị trường chứng khoán năm 2025

Thị trường chứng khoán Việt Nam ghi nhận một năm 2025 tăng trưởng vượt trội, với VN-Index đóng cửa ở mức 1.784,49 điểm, tăng 40,8% so với cuối năm 2024, đánh dấu mức tăng mạnh nhất trong vòng tám năm qua. Kết quả này đưa Việt Nam vào nhóm 5 thị trường chứng khoán tăng trưởng tốt nhất toàn cầu, vượt trội so với nhiều chỉ số lớn như Nikkei 225 của Nhật Bản (+26%) và S&P 500 của Mỹ (+16%). Tuy nhiên, thị trường cũng trải qua những giai đoạn biến động đáng kể, đặc biệt vào tháng 4 khi thị trường toàn cầu bị ảnh hưởng nặng nề bởi việc Mỹ công bố áp dụng các mức thuế đối ứng cao đối với các đối tác thương mại, trong đó hàng hóa Việt Nam chịu mức thuế lên tới 46%. Sau khi Mỹ phát tín hiệu sẵn sàng đàm phán và tạm thời giới hạn mức thuế bổ sung, tâm lý nhà đầu tư nhanh chóng cải thiện, thúc đẩy một đợt phục hồi mạnh mẽ. Từ đáy tháng 4 đến giữa tháng 10, VN-Index tăng hơn 67%, được hỗ trợ bởi các chính sách điều hành tích cực của Chính phủ, đặc biệt là Nghị quyết 68 về phát triển kinh tế tư nhân, cùng với kết quả kinh doanh khả quan của doanh nghiệp. Khi thị trường phục hồi mạnh, hoạt động giao dịch cũng tăng đáng kể, với giá trị giao dịch bình quân hàng ngày trên HSX tăng hơn 42% so với năm 2024.

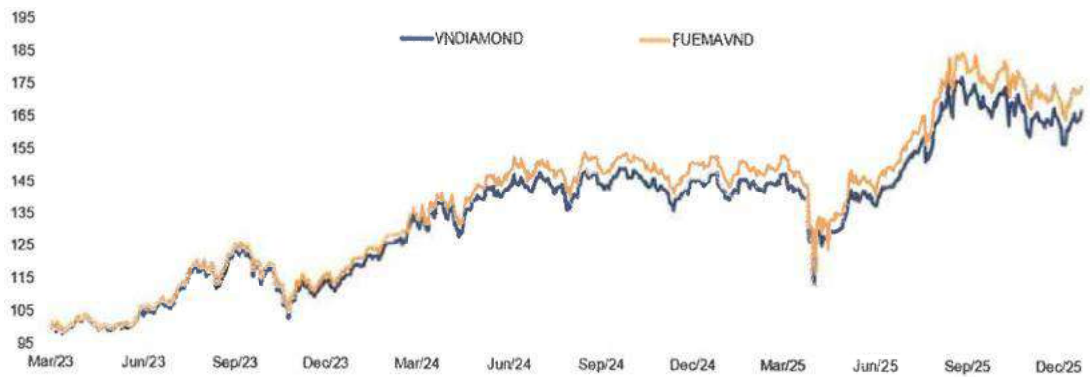
Diễn biến tích cực của thị trường được hỗ trợ bởi nền tảng kinh tế vĩ mô thuận lợi. Năm 2025, GDP Việt Nam tăng trưởng 8,02%, thuộc nhóm cao nhất trong khu vực, chủ yếu nhờ ngành công nghiệp chế biến, chế tạo. Lạm phát được kiểm soát tốt ở mức 3,3%, tạo điều kiện duy trì mặt bằng lãi suất thấp nhằm hỗ trợ hoạt động kinh tế. Bên cạnh đó, thị trường cũng ghi nhận những bước tiến quan trọng về mặt cấu trúc, bao gồm việc FTSE Russell nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam lên nhóm Secondary Emerging Market vào tháng 9/2025 và hệ thống

giao dịch KRX chính thức đi vào vận hành, góp phần nâng cao năng lực xử lý giao dịch và tăng cường tính minh bạch của thị trường.

Chỉ số diamond index có diễn biến gần giống với chỉ số Vnindex, tuy nhiên càng về cuối năm chỉ số Vnindex gia tăng mạnh mẽ hơn chỉ số Vndiamond do sở hữu nhiều các cổ phiếu hưởng lợi từ Nghị quyết 68 về phát triển kinh tế tư nhân. **VNDiamond index đóng cửa tại 2610.82 tăng 13.16% YTD**

2. Báo cáo kết quả hoạt động quỹ năm 2025

Biểu đồ thể hiện kết quả đầu tư của Quỹ so với chỉ số tham chiếu trong năm 2025 như sau:



	1 tháng	3 tháng	6 tháng	Từ đầu năm	1 năm	Từ khi ETF thành lập
MAFM VNDIAMOND ETF	2.10%	0.21%	15.65%	14.67%	14.67%	61.74%
VN Diamond	1.95%	0.18%	14.65%	13.16%	13.16%	53.68%

* Nguồn: MAFM, Hiệu suất đầu tư tính từ kết thúc đăng ký góp vốn 30/01/2023.

* Hiệu suất trong quá khứ không hàm ý đảm bảo hiệu suất trong tương lai.

* Chỉ số tham chiếu của Quỹ là VNDIAMOND.

- Kết thúc giao dịch tại ngày 31/12/2025, giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ đạt VND16,173.99 tăng 14.67% so với 31/12/2024 (VND14,104.78 trên 1 đơn vị chứng chỉ quỹ) và 61.74% kể từ khi được thành lập và ghi nhận giá trị NAV bởi ngân hàng giám sát. Mức tăng này nhỉnh hơn so với mức tăng của index là 13.16% cùng kỳ nhờ lợi thế ghi nhận cổ tức của các cổ phiếu thành phần trong năm sau khi loại bỏ các chi phí. Giá trị tài sản ròng ngày 31/12/2025 là VND 299.22 tỷ giảm so với cuối 2024 là VND346.9 tỷ. Và tỷ suất lợi nhuận bình quân năm đạt 13.89% so với 23.35% năm 2024 là năm tăng trưởng khá tốt của chỉ số diamond.

- Từ thời điểm thành lập ngày 2/3/2023 với 5.4 triệu chứng chỉ quỹ, MAFM VND ETF đã tăng trưởng liên tục và đạt 24.6 triệu chứng chỉ quỹ tại thời điểm cuối năm 2024. Vào cuối 2025, số lượng chứng chỉ quỹ là 18.5 triệu.
- Trong năm, quỹ đã có 4 lần tái cơ cấu danh mục và tốc độ vòng quay danh mục đạt 40.96%. Mức sai lệch của Quỹ so với chỉ số tham chiếu (Tracking Error) ở mức 0.53% vào thời điểm cuối năm. Tỷ lệ chi phí hoạt động trung bình năm 2025 ở mức 0.98% tốt hơn 1.04% của năm 2024.

3. Kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2026

Để thực hiện mục tiêu của Quỹ ETF MAFM VND là mô phỏng gần nhất có thể về biến động của chỉ số tham chiếu VNDiamond, Quỹ ETF MAFM VND sẽ tiếp tục tập trung vào những điểm chính như sau:

- Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến mức sai lệch giữa Quỹ và chỉ số tham chiếu để có giải pháp quản lý danh mục đạt hiệu quả, tiết giảm chi phí và sự sai lệch với chỉ số tham chiếu.
- Theo dõi diễn biến về giá trị giao dịch, sự kiện doanh nghiệp các cổ phiếu cấu thành nên chỉ số tham chiếu để có những điều chỉnh tỷ trọng danh mục đầu tư bám sát tỷ trọng danh mục chỉ số tham chiếu.
- Nghiên cứu và thực hiện các chiến lược quản lý danh mục hiệu quả để đảm bảo tối đa quyền lợi của các nhà đầu tư theo các cam kết của Quỹ

II. Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Quỹ

Nhà Đầu Tư vui lòng xem báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Quỹ trên trang thông tin điện tử của Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) tại địa chỉ: <http://fundmanagement-miraeasset.com.vn/blogs/tin-tuc-quy-etf-mafm-vndiamond>

Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) kính trình Đại hội Nhà Đầu Tư thông qua toàn văn nội dung Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Quỹ.

III. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Quỹ

Để đảm bảo việc tái đầu tư nhằm gia tăng giá trị tài sản ròng và hạn chế chi phí phát sinh cho Quỹ, Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) đề xuất không phân chia lợi nhuận năm 2025 của Quỹ.

IV. Thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán cho quỹ năm cho kỳ kế toán năm 2026.

Hiện tại Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) nhận được bản chào giá từ Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (“Công ty E&Y”) với mức phí (chưa bao gồm thuế VAT) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên cho năm 2026 như sau:

Tên Quỹ	Phí kiểm toán năm 2025	Phí kiểm toán năm 2026	Tỷ lệ thay đổi
Quỹ FUEMA VND	95.000.000 đồng	100.00.000 đồng	5,26%

Công ty E&Y đã thực hiện kiểm toán cho Quỹ trong giai đoạn từ năm 2023 – 2025 do đó, dựa trên các tiêu chí: (i) tính liên tục của kiểm toán; (ii) mức phí hợp lý; (iii) tính chuyên nghiệp cao; (iv) đáp ứng được các yêu cầu của Quỹ, Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) đề xuất Đại hội Nhà Đầu Tư lựa chọn Công ty E&Y tiếp tục thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên cho Quỹ năm 2026 với mức phí nêu trên.

V. Báo cáo ngân sách hoạt động năm 2025 và đề xuất thông qua thù lao, ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2026

1. Thù lao và ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2025

- Thù lao ban đại diện quỹ năm 2025

Tên thành viên	Mức thù lao hàng tháng	Tổng thù lao năm 2025
Chủ tịch Ban Đại diện Quỹ	1.000.000 đồng	12.000.000 đồng
Thành viên độc lập, Phó Chủ tịch Ban đại diện Quỹ	1.000.000 đồng	12.000.000 đồng
Thành viên Ban đại diện quỹ	1.000.000 đồng	12.000.000 đồng
Tổng		36.000.000 đồng

- Ngân sách hoạt động của Ban Đại diện quỹ năm 2025

Trong năm 2025, Ban đại diện quỹ tổ chức họp trực tiếp tại trụ sở Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) hoặc họp trực tuyến nên không phát sinh chi phí hoạt động.

2. Đề xuất thông qua thù lao Ban Đại Diện Quỹ và ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện năm 2026

- Mức thù lao Ban Đại Diện Quỹ

- Thù lao hàng tháng Ban Đại Diện Quỹ vẫn duy trì theo mức đã được Nhà Đầu Tư phê duyệt năm 2025 cụ thể:

Tên thành viên	Mức thù lao hàng tháng
Chủ tịch Ban Đại diện Quỹ	1.000.000 đồng
Thành viên độc lập, Phó Chủ tịch Ban đại diện Quỹ	1.000.000 đồng
Thành viên Ban đại diện quỹ	1.000.000 đồng

- Trong trường hợp số thành viên Ban Đại Diện tăng thì ngân sách này sẽ được điều chỉnh tăng tương ứng dựa trên mức ngân sách nêu trên.

- Ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện:

- Ban Đại Diện chủ yếu họp trực tuyến hoặc họp trực tiếp tại trụ sở Công ty Quản Lý Quỹ nên chi phí liên quan đến họp Ban Đại Diện Quỹ sẽ không đáng kể. Do đó, Công ty Quản Lý Quỹ xin đề xuất ngân sách hoạt động cho phần chi phí liên quan (nếu có) đến họp Ban Đại Diện Quỹ sẽ được ghi nhận vào báo cáo giá trị tài sản ròng của Quỹ theo số thực tế phát sinh.
- Chi tiết số liệu liên quan đến chi phí hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2026 (nếu có phát sinh) sẽ được Công ty Quản Lý Quỹ báo cáo lại Đại Hội Nhà Đầu Tư kế tiếp.

VI. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ quỹ

Nội dung chi tiết sửa đổi Điều lệ quy định tại Phụ lục kính kèm tờ trình này.

Kính trình Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua các nội dung trên.

Trân trọng.

**CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ
MIRAE ASSET (VIỆT NAM)**



**SOH JIN WOOK
Tổng Giám Đốc**

PHỤ LỤC
(Nội dung sửa đổi Điều lệ Quỹ)

Phần gạch chân là nội dung bổ sung hoặc thay thế, phần gạch ngang là nội dung hủy bỏ. Các nội dung khác trong cùng điều khoản không được nêu ra mặc nhiên là giữ nguyên, không thay đổi.

STT	Điều khoản	Nội dung tại Điều Lệ cũ	Nội dung sửa đổi (tại Điều lệ mới)	Lý do
1	Mục “Căn cứ pháp lý”	<ol style="list-style-type: none"> 1. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp. 2. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2021; 3. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán; 4. Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán; 5. Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; 6. Thông tư 99/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; 7. Thông Tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp 2. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua vào ngày 26 tháng 11 năm 2019; 3. <u>Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2019 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng Khoán, Luật Kế Toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính;</u> 4. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán; 5. <u>Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán;</u> 6. Nghị Định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ Về Xử Phạt Vi Phạm Hành Chính 	Bổ sung văn bản pháp luật có liên quan

	<p>8. Thông tư số 181/2015/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán áp dụng với quỹ hoán đổi danh mục ;</p> <p>9. Thông tư số 51/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 06 năm 2021 của Bộ Tài Chính hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam;</p> <p>10. Thông tư số 101/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài Chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán và Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;</p> <p>11. Thông tư số 102/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam;</p> <p>12. Các văn bản pháp luật hướng dẫn có liên quan</p>	<p>Trong Lĩnh Vực Chứng Khoán Và Thị Trường Chứng Khoán;</p> <p>7. <u>Nghi định 128/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ Về Xử Phạt Vi Phạm Hành Chính Trong Lĩnh Vực Chứng Khoán Và Thị Trường Chứng Khoán</u></p> <p>8. Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;</p> <p>9. <u>Thông tư 136/2025/TT-BTC ngày 29/12/2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán</u></p> <p>10. Thông tư 99/2020/TT-BTC ngày 26/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;</p> <p>11. Thông Tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;</p> <p>12. Thông Tư Số 181/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 ngày 13 tháng 11 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán áp dụng với quỹ hoán đổi danh mục</p> <p>13. Thông tư số 51/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 06 năm 2021 của Bộ Tài Chính hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam;</p> <p>14. <u>Thông tư 83/2024/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Bộ Tài Chính hướng dẫn cơ chế, chính sách về giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán do nhà nước định giá áp dụng tại sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công</u></p>	
--	--	---	--

				<p>ty con, tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.</p> <p>15. Thông tư số 101/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài Chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán và Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;</p> <p>16. Thông tư số 102/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam</p> <p>1. Các văn bản pháp luật hướng dẫn có liên quan.</p>	
2	Sửa đổi, bổ sung mục “Các Định Nghĩa”	<p>“Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán”</p> <p>(sau đây gọi tắt là VSD) là pháp nhân thuộc sở hữu nhà nước, được tổ chức theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, hoạt động theo các quy định của Luật Chứng Khoán, Luật Doanh Nghiệp, Điều Lệ của Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán và các quy định khác của pháp luật có liên quan</p>	<p>“Tổng Công ty Trung Tâm Lưu Ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam”</p> <p>(sau đây gọi tắt là VSDC) là pháp nhân thuộc sở hữu nhà nước, được tổ chức theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, hoạt động theo các quy định của Luật Chứng Khoán, Luật Doanh Nghiệp, Điều Lệ của Trung Tâm Tổng Công ty Lưu Ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và các quy định khác của pháp luật có liên quan</p>	<p>cập nhật tên của Tổng Công ty Lưu Ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam, và</p>	
		<p>“Công Ty Kiểm Toán”</p> <p>Là công ty kiểm toán độc lập của Quỹ, thực hiện việc kiểm toán hàng năm tài sản của Quỹ và nằm trong Danh sách Công ty kiểm toán được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận. Công Ty Kiểm Toán do Đại Hội Nhà Đầu Tư chỉ định, hoặc Đại Hội Nhà Đầu Tư ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ lựa chọn</p>	<p>“Công Ty Kiểm Toán”</p> <p>Là công ty kiểm toán độc lập của Quỹ, thực hiện việc kiểm toán hàng năm tài sản của Quỹ và nằm trong Danh sách Công ty kiểm toán được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận. Công Ty Kiểm Toán do Đại Hội Nhà Đầu Tư chỉ định, hoặc Đại Hội Nhà Đầu Tư ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ lựa chọn</p>	<p>cập nhật thẩm quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán theo quy định tại Thông tư 136/2025/TT-BTC</p>	
		<p>“Điều Lệ Quỹ”</p> <p>Bao gồm văn bản này, các phụ lục đính kèm và các sửa đổi bổ sung hợp pháp (nếu có). Điều Lệ Quỹ lần đầu do Công Ty Quản Lý Quỹ xây dựng theo mẫu quy định</p>	<p>“Điều Lệ Quỹ”</p> <p>Bao gồm văn bản này, các phụ lục đính kèm và các sửa đổi bổ sung hợp pháp (nếu có). Điều Lệ Quỹ lần đầu do Công Ty Quản Lý Quỹ xây dựng theo mẫu quy</p>		

		tại Thông tư số 98/2020/TT-BTC. Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư đăng ký mua Chứng Chi Quỹ được coi là đã thông qua Điều Lệ Quỹ lần đầu này	định tại Thông tư số 98/2020/TT-BTC. Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư đăng ký mua Chứng Chi Quỹ được coi là đã thông qua Điều Lệ Quỹ lần đầu này	(“ Thông Tư 136 ”) sửa đổi, bổ sung Thông tư 98/2020/TT-BTC về hoạt động của quỹ đầu tư chứng khoán
3	Toàn văn bản	Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán	Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam	cập nhật thống nhất tên của Tổng Công ty Lưu Ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam tại toàn văn Điều lệ
4	Toàn văn bản	VSD	VSDC	cập nhật thống nhất tên viết tắt VSDC tại toàn văn Điều lệ

5	Sửa đổi Điều 1 (Tên và địa chỉ liên hệ)	Địa chỉ liên hệ: Tầng 38, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu Đô Thị Mới Cầu Giấy, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	Địa chỉ liên hệ: Tầng 38, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu Đô Thị Mới Cầu Giấy, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm Yên Hòa, Hà Nội	cập nhật thông tin Địa chỉ liên hệ do sáp nhập địa giới hành chính
6	Sửa đổi Khoản 1, Điều 4 (Tổng vốn huy động và số Lô Chứng Chỉ Quỹ chào bán)	1. Tổng vốn của Quỹ do vốn đóng góp của Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư tạo thành. Vốn Điều Lệ huy động trong đợt lần đầu ra công chúng của Quỹ tối thiểu là 50.000.000.000 đồng (năm mươi tỷ đồng), tương ứng với 50 (năm mươi) lô chứng chỉ Quỹ	1. Tổng vốn của Quỹ do vốn đóng góp của Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư tạo thành. Vốn Điều Lệ huy động trong đợt lần đầu ra công chúng của Quỹ tối thiểu là 50.000.000.000 54.000.000.000 đồng (năm mươi tỷ đồng), tương ứng với 50 54 (năm mươi tỷ) lô chứng chỉ Quỹ	Cập nhật giá trị vốn điều lệ huy động đợt phát hành lần đầu ra công chúng
7	Sửa đổi tại Điều 6 (Công ty Quản lý Quỹ)	Trụ sở chính: Tầng 38, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu Đô Thị Mới Cầu Giấy, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	Trụ sở chính: Tầng 38, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu Đô Thị Mới Cầu Giấy, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm Yên Hòa, Hà Nội	cập nhật thông tin trụ sở chính của Công ty Quản Lý Quỹ do sáp nhập địa giới hành chính

8	Sửa đổi tại Điều 7 (Ngân Hàng Giám Sát)	Trụ sở: Tầng trệt, Tầng lửng, Tầng 2, 3, 11, 15, Tòa nhà Empress Tower, 138-142 Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Trụ sở: <u>Tầng 1, 2, 3, 20, 21, 22, 23, Tháp B, Khu thương mại dịch vụ kết hợp nhà ở cao tầng tại lô đất 1-13 thuộc Khu chức năng số 1- Số 15, Đường Trần Bạch Đằng, phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam</u> Tầng trệt, Tầng lửng, Tầng 2, 3, 11, 15, Tòa nhà Empress Tower, 138-142 Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	cập nhật thông tin địa chỉ của Ngân Hàng Giám Sát do thay đổi địa chỉ
9	Sửa đổi tại khoản 3 Điều 9 (Chiến lược đầu tư)	3. Danh mục đầu tư của Quỹ bao gồm các Chứng Khoán Cơ Cấu trong danh mục của chỉ số tham chiếu và các tài sản tài chính sau đây tại Việt Nam: a) Tiền gửi tại các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật về ngân hàng; b) Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật. c) Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán; d) Quyền phát sinh gắn liền với các chứng khoán mà Quỹ đang nắm giữ	3. Danh mục đầu tư của Quỹ bao gồm các Chứng Khoán Cơ Cấu trong danh mục của chỉ số tham chiếu và các tài sản tài chính sau đây tại Việt Nam: a) Tiền gửi tại các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật về ngân hàng; b) Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật. c) Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán; <u>cổ phiếu chào bán ra công chúng</u> ; d) Quyền phát sinh gắn liền với các chứng khoán mà Quỹ đang nắm giữ	cập nhật để phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 18 Thông tư số 136
10	Sửa đổi điểm e khoản 2 và khoản 4, 5 Điều 10 (Hạn chế đầu tư)	2. Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ phải phù hợp với các quy định của Điều Lệ Quỹ và đảm bảo: [...] e) Không được đầu tư vào bất động sản; cổ phiếu chưa niêm yết, cổ phiếu chưa đăng ký giao dịch của công ty đại chúng, phần vốn góp tại công ty trách nhiệm hữu hạn, trái phiếu phát hành riêng lẻ; trừ trường hợp đó là các tài sản quỹ được hưởng lợi từ các quyền của chủ sở hữu; [...] 4. Cơ cấu đầu tư của quỹ quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều này được phép sai lệch quy định nêu trên và chỉ do các nguyên nhân sau:	2. Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ phải phù hợp với các quy định của Điều Lệ Quỹ và đảm bảo: [...] e) Không được đầu tư vào bất động sản; cổ phiếu chưa niêm yết, cổ phiếu chưa đăng ký giao dịch của công ty đại chúng, phần vốn góp tại công ty trách nhiệm hữu hạn, trái phiếu phát hành riêng lẻ; trừ trường hợp đó là các tài sản quỹ được hưởng lợi từ các quyền của chủ sở hữu; [...] 4. Cơ cấu đầu tư của quỹ quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều này được phép sai lệch quy định nêu trên và chỉ do các nguyên nhân sau:	Cập nhật để phù hợp với quy định tại Khoản 6 Điều 18, Điều 22, Thông tư số 136

		<p>a) Biến động giá trên thị trường của tài sản trong danh mục đầu tư của quỹ;</p> <p>b) Quỹ thực hiện các khoản thanh toán của Quỹ theo quy định của pháp luật, bao gồm việc thực hiện lệnh giao dịch của Nhà Đầu Tư;</p> <p>c) Hoạt động chia, tách, hợp nhất, sáp nhập các tổ chức phát hành;</p> <p>d) Cơ cấu danh mục chứng khoán của chỉ số tham chiếu thay đổi;</p> <p>e) Quỹ đang trong thời gian giải thể;</p> <p>f) Quỹ mới được cấp phép thành lập mà thời gian hoạt động chưa quá 03 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ</p> <p>5. Trong thời hạn ba (03) tháng, kể từ ngày sai lệch phát sinh do các nguyên nhân quy định tại điểm a, b, c và d khoản 4 Điều này, Công Ty Quản Lý Quỹ có nghĩa vụ thông báo cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và phải hoàn tất việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư, bảo đảm phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều này và Điều Lệ này</p>	<p>a) Biến động giá trên thị trường của tài sản trong danh mục đầu tư của quỹ;</p> <p>b) Quỹ thực hiện các khoản thanh toán của Quỹ theo quy định của pháp luật, bao gồm việc thực hiện lệnh giao dịch của Nhà Đầu Tư;</p> <p>c) Hoạt động chia, tách, hợp nhất, sáp nhập các tổ chức phát hành;</p> <p>d) Cơ cấu danh mục chứng khoán của chỉ số tham chiếu thay đổi;</p> <p>e)d) Quỹ đang trong thời gian giải thể;</p> <p>đe) Quỹ mới được cấp phép thành lập hoặc do <u>hợp nhất quỹ, sáp nhập quỹ</u> mà thời gian hoạt động chưa quá 03 06 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ <u>hoặc Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ điều chỉnh</u></p> <p>5. Trong thời hạn ba (03) tháng, kể từ ngày sai lệch phát sinh do các nguyên nhân quy định tại điểm a, b, c và đ e khoản 4 Điều này, Công Ty Quản Lý Quỹ có nghĩa vụ thông báo cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và phải hoàn tất việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư, bảo đảm phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều này và Điều Lệ này</p>	
11	Sửa đổi khoản 1 Điều 12 (Nhà Đầu Tư)	<p>1. Nhà Đầu Tư của Quỹ là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước sở hữu ít nhất là một (01) Lô Chứng Chi Quỹ. Nhà Đầu Tư không chịu trách nhiệm pháp lý hoặc có nghĩa vụ gì khác với Quỹ ngoài trách nhiệm trong phạm vi số Chứng Chi Quỹ mà họ sở hữu</p>	<p>1. Nhà Đầu Tư của Quỹ là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước sở hữu ít nhất là một (01) Lô Chứng Chi Quỹ. Nhà Đầu Tư không chịu trách nhiệm pháp lý hoặc có nghĩa vụ gì khác với Quỹ ngoài trách nhiệm trong phạm vi số Chứng Chi Quỹ mà họ sở hữu</p>	Cập nhật để phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế hoạt động
12	Sửa đổi khoản 4 Điều 13	<p>4. Yêu cầu, kiến nghị của Nhà đầu tư hoặc nhóm Nhà Đầu Tư theo quy định tại khoản 2, 3 Điều này phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số Giấy chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn hiệu</p>	<p>4. Yêu cầu, kiến nghị của Nhà đầu tư hoặc nhóm Nhà Đầu Tư theo quy định tại khoản 2, 3 Điều này phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số <u>Giấy chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ Căn cước công dân định danh cá nhân</u> hoặc</p>	Cập nhật để phù hợp với quy định tại

	(Quyền và nghĩa vụ của Nhà Đầu Tư)	lực hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác; tên, địa chỉ trụ sở chính, quốc tịch, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc số Quyết định thành lập đối với Nhà Đầu Tư là tổ chức; số lượng Chứng Chỉ Quỹ nắm giữ và thời điểm nắm giữ của từng Nhà Đầu Tư, tổng số Chứng Chỉ Quỹ của cả nhóm Nhà Đầu Tư và tỷ lệ sở hữu trong tổng số Chứng Chỉ Quỹ đang lưu hành của Quỹ; nội dung yêu cầu, kiến nghị; căn cứ và lý do. Trường hợp triệu tập Đại Hội Nhà Đầu Tư bất thường theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều này, phải kèm theo các tài liệu xác minh lý do việc triệu tập Đại Hội Nhà Đầu Tư bất thường; hoặc các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền theo quy định tại Điều Lệ Quỹ, Hợp Đồng Giám Sát	Hộ chiếu còn hiệu lực hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác; tên, địa chỉ trụ sở chính, quốc tịch, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc số Quyết định thành lập đối với Nhà Đầu Tư là tổ chức; số lượng Chứng Chỉ Quỹ nắm giữ và thời điểm nắm giữ của từng Nhà Đầu Tư, tổng số Chứng Chỉ Quỹ của cả nhóm Nhà Đầu Tư và tỷ lệ sở hữu trong tổng số Chứng Chỉ Quỹ đang lưu hành của Quỹ; nội dung yêu cầu, kiến nghị; căn cứ và lý do. Trường hợp triệu tập Đại Hội Nhà Đầu Tư bất thường theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều này, phải kèm theo các tài liệu xác minh lý do việc triệu tập Đại Hội Nhà Đầu Tư bất thường; hoặc các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền theo quy định tại Điều Lệ Quỹ, Hợp Đồng Giám Sát	khoản 2, Điều 28 Thông tư số 136
13	Sửa đổi điểm c khoản 1 Điều 14 (Số đăng ký Nhà Đầu Tư)	1. Số đăng ký Nhà Đầu Tư phải có các thông tin sau: [...] c) Danh sách Nhà Đầu Tư bao gồm các thông tin: (i) Đối với cá nhân: Họ và tên của Nhà Đầu Tư, số chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc thẻ căn cước hoặc số hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác còn hiệu lực; Địa chỉ liên lạc, số điện thoại liên lạc, địa chỉ email (nếu có); (ii) Đối với tổ chức: Tên đầy đủ, tên viết tắt, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc số Quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính	1. Số đăng ký Nhà Đầu Tư phải có các thông tin sau: [...] c) Danh sách Nhà Đầu Tư bao gồm các thông tin: (i) Đối với cá nhân: Họ và tên của Nhà Đầu Tư, số chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân <u>định danh cá nhân</u> hoặc số hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác còn hiệu lực; Địa chỉ liên lạc, số điện thoại liên lạc, địa chỉ email (nếu có); (ii) Đối với tổ chức: Tên đầy đủ, tên viết tắt, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc số Quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính	Cập nhật để phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 28 Thông tư số 136
14	Sửa đổi điểm c,	c. Tần suất giao dịch hoán đổi và Thời Điểm Đóng Số Lệnh:	c. Tần suất giao dịch hoán đổi và Thời Điểm Đóng Số Lệnh:	Cập nhật để phù hợp với

<p>Khoản 1; điểm a, c, e</p> <p>Khoản 2; điểm a, b</p> <p>khoản 3; điểm d</p> <p>Khoản 9</p> <p>Điều 16 (Giao dịch hoán đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu lấy Lô Chứng Chỉ Quỹ và ngược lại (giao dịch sơ cấp))</p>	<p>(i) Tần suất giao dịch hoán đổi của Quỹ là hàng ngày. Thời gian giao dịch cụ thể trong phiên giao dịch tại ngày giao dịch hoán đổi được thực hiện theo các quy định tại Bản Cáo Bạch.</p> <p>(ii) Việc tăng tần suất giao dịch hoán đổi sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ thông báo công khai, cập nhật chỉnh sửa, bổ sung phần thay đổi này vào Bản Cáo Bạch, thông báo cho Ngân Hàng Giám Sát và công bố thông tin theo quy định của pháp luật. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ cập nhật nội dung thay đổi này vào Điều Lệ Quỹ tại kỳ họp Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên gần nhất. Việc giảm tần suất giao dịch sẽ được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua và luôn đảm bảo tần suất giao dịch không được ít hơn hai (02) lần trong một (01) tháng.</p> <p>(iii) Nếu ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ Lễ thì việc giao dịch sẽ được thực hiện vào ngày giao dịch kế tiếp của Quỹ</p> <p>[...]</p> <p>2. Quy trình thực hiện giao dịch hoán đổi :</p> <p>a) Trước phiên giao dịch hoán đổi hoặc cuối ngày liền trước Ngày Giao Dịch Hoán Đổi, Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm thông báo cho Thành Viên Lập Quỹ và công bố trên trang thông tin điện tử của mình và của Sở Giao Dịch Chứng Khoán,</p>	<p>(i) Tần suất giao dịch hoán đổi của Quỹ là hàng ngày. Thời gian giao dịch cụ thể trong phiên giao dịch tại ngày giao dịch hoán đổi được thực hiện theo các quy định tại Bản Cáo Bạch.</p> <p>(ii) Việc tăng tần suất giao dịch hoán đổi sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ thông báo công khai, cập nhật chỉnh sửa, bổ sung phần thay đổi này vào Bản Cáo Bạch, thông báo cho Ngân Hàng Giám Sát và công bố thông tin theo quy định của pháp luật. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ cập nhật nội dung thay đổi này vào Điều Lệ Quỹ tại kỳ họp Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên gần nhất. Việc giảm tần suất giao dịch sẽ được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua và luôn đảm bảo tần suất giao dịch không được ít hơn hai (02) lần trong một (01) tháng.</p> <p>(iii) Nếu ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ Lễ <u>hoặc nghỉ bù</u> thì việc giao dịch sẽ được thực hiện vào ngày giao dịch kế tiếp của Quỹ</p> <p>[...]</p> <p>2. Quy trình thực hiện giao dịch hoán đổi :</p> <p>a) Trước phiên giao dịch hoán đổi hoặc cuối ngày liền trước Ngày Giao Dịch Hoán Đổi, Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm thông báo cho Thành Viên Lập Quỹ, <u>VSDC</u> và công bố trên trang thông tin điện tử của mình và của Sở Giao Dịch Chứng Khoán, <u>VSD</u> về Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu để</p>	<p>điều 21</p> <p>Thông tư 136</p>
--	--	---	------------------------------------

	<p>VSD về Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu để hoán đổi lấy một (01) Lô Chứng Chi Quỹ và số tiền phải nộp tương đương với chênh lệch giữa giá trị Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu và Giá Phát Hành Lô Chứng Chi Quỹ (nếu có). Thông tin bao gồm các mã Chứng Khoán Cơ Cấu, tỷ trọng và số lượng từng mã Chứng Khoán Cơ Cấu trong danh mục này. Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu nêu trên được xác định trên cơ sở giá cuối ngày tại ngày giao dịch liền trước ngày giao dịch hoán đổi Chứng Chi Quỹ</p> <p>[...]</p> <p>c) Trong thời hạn một (01) ngày làm việc, kể từ ngày giao dịch hoán đổi (nhưng không quá thời điểm phân bổ kết quả giao dịch, nếu phát hiện lỗi do nhầm lẫn, sai sót trong quá trình đặt lệnh, tổng hợp thông tin, nhận lệnh, chuyển, nhập lệnh vào hệ thống, Đại lý phân phối, Thành Viên Lập Quỹ phải thông báo cho Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát, VSDC và đề nghị sửa lỗi giao dịch theo quy trình, hướng dẫn của VSDC. Quá thời hạn nêu trên, Đại Lý Phân Phối, Thành Viên Lập Quỹ chịu trách nhiệm trước Nhà Đầu Tư về các lỗi giao dịch do mình thực hiện.</p> <p>[...]</p>	<p>hoán đổi lấy một (01) Lô Chứng Chi Quỹ và số tiền phải nộp tương đương với chênh lệch giữa giá trị Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu và Giá Phát Hành Lô Chứng Chi Quỹ (nếu có). Thông tin bao gồm các mã Chứng Khoán Cơ Cấu, tỷ trọng và số lượng từng mã Chứng Khoán Cơ Cấu trong danh mục này. Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu nêu trên được xác định trên cơ sở giá cuối ngày tại ngày giao dịch liền trước ngày giao dịch hoán đổi Chứng Chi Quỹ.</p> <p>[...]</p> <p>c) Trong thời hạn một (01) ngày làm việc, kể từ ngày giao dịch hoán đổi (nhưng không quá thời điểm phân bổ kết quả giao dịch)) Trước thời điểm đóng sổ lệnh, nếu phát hiện lỗi do nhầm lẫn, sai sót trong quá trình đặt lệnh, tổng hợp thông tin, nhận lệnh, chuyển, nhập lệnh vào hệ thống, Đại lý phân phối, Thành Viên Lập Quỹ phải thông báo cho Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát, VSDC và đề nghị sửa lỗi giao dịch theo quy trình, hướng dẫn của VSDC. Quá thời hạn nêu trên, Đại Lý Phân Phối, Thành Viên Lập Quỹ chịu trách nhiệm trước Nhà Đầu Tư về các lỗi giao dịch do mình thực hiện</p> <p><u>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày giao dịch hoán đổi, Ngân Hàng Giám Sát phải hoàn tất việc hoàn trả các khoản thanh toán bằng tiền cho Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư</u></p>	
--	--	---	--

	<p>e) Trong thời hạn một (01) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch hoán đổi, VSD, Ngân Hàng Giám Sát phải hoàn tất việc chuyển Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu từ tài khoản lưu ký của Nhà Đầu Tư, Thành Viên Lập Quỹ vào tài khoản lưu ký của Quỹ hoặc ngược lại, đồng thời đăng ký, lưu ký chứng chỉ quỹ ETF vào tài khoản của Nhà Đầu Tư, Thành Viên Lập Quỹ; tiếp nhận hoặc hoàn trả các khoản thanh toán bằng tiền quy định tại khoản 3 Điều này; VSD có trách nhiệm xác nhận hoàn tất giao dịch và xác nhận quyền sở hữu cho Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư</p> <p>[...]</p> <p>3. Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu là phương tiện thanh toán chủ yếu trong giao dịch hoán đổi giữa Quỹ và Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư trừ trường hợp:</p> <p>a) Khi hoán đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu lấy các Lô Chứng Chỉ Quỹ, giá trị của Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu thấp hơn giá trị tài sản ròng của các Lô Chứng Chỉ Quỹ. Phần chênh lệch phát sinh được Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư thanh toán bổ sung bằng tiền vào tài khoản của Quỹ mở tại Ngân Hàng Giám Sát được quy định chi tiết trong Bản cáo bạch.</p>	<p><u>theo quy định tại Khoản 3 Điều này theo yêu cầu hợp pháp của Công Ty Quản Lý Quỹ</u></p> <p>[...]</p> <p>e) Trong thời hạn một (01) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch hoán đổi, VSDC, Ngân Hàng Giám Sát phải hoàn tất việc chuyển Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu từ tài khoản lưu ký của Nhà Đầu Tư, Thành Viên Lập Quỹ vào tài khoản lưu ký của Quỹ hoặc ngược lại, đồng thời đăng ký, lưu ký chứng chỉ quỹ ETF vào tài khoản của Nhà Đầu Tư, Thành Viên Lập Quỹ; tiếp nhận hoặc hoàn trả các khoản thanh toán bằng tiền quy định tại khoản 3 Điều này; VSDC có trách nhiệm xác nhận hoàn tất giao dịch và xác nhận quyền sở hữu cho Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư</p> <p>3. Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu là phương tiện thanh toán chủ yếu trong giao dịch hoán đổi giữa Quỹ và Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư trừ trường hợp:</p> <p>a) Khi hoán đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu lấy các Lô Chứng Chỉ Quỹ, giá trị của Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu thấp hơn giá trị tài sản ròng của các Lô Chứng Chỉ Quỹ. Phần chênh lệch phát sinh được Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư thanh toán bổ sung bằng tiền vào tài khoản của Quỹ mở tại Ngân Hàng Giám Sát được quy định chi tiết trong Bản cáo bạch. <u>Phần thanh toán bằng tiền, bao gồm khoản thanh</u></p>	
--	---	---	--

	<p>b) Khi hoán đổi các Lô Chứng Chỉ Quỹ lấy Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu, giá trị các Lô Chứng Chỉ Quỹ mà Công Ty Quản Lý Quỹ tiếp nhận từ Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư nhiều hơn giá trị Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu. Phần chênh lệch này được Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát thanh toán bằng tiền được quy định chi tiết trong Bản cáo bạch</p> <p>[...]</p>	<p><u>toán cho các lô lẻ chứng khoán cơ cấu; khoản thanh toán cho các chứng khoán cơ cấu mà Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư bị hạn chế chuyển nhượng; các khoản cổ tức, trái tức của chứng khoán cơ cấu; khoản thanh toán cho các chứng khoán cơ cấu mua thêm để thực hiện giao dịch hoán đổi dẫn đến Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư sở hữu từ 25% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của một tổ chức mà Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư chưa thực hiện thủ tục chào mua công khai; khoản thanh toán cho các chứng khoán cơ cấu nắm giữ để thực hiện giao dịch hoán đổi dẫn đến Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư sở hữu cổ phiếu phát hành bởi chính Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư đó mà chưa thực hiện thủ tục giao dịch cổ phiếu quỹ và các khoản thanh toán bằng tiền khác theo quy định tại Điều lệ quỹ, phù hợp với các quy định của pháp luật liên quan;</u></p> <p>b) Khi hoán đổi các Lô Chứng Chỉ Quỹ lấy Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu, giá trị các Lô Chứng Chỉ Quỹ mà Công Ty Quản Lý Quỹ tiếp nhận từ Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư nhiều hơn giá trị Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu. Phần chênh lệch này được Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát thanh toán bằng tiền được quy định chi tiết trong Bản cáo bạch.</p> <p><u>Trường hợp chứng khoán cơ cấu của quỹ ETF phát sinh quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và quỹ ETF đã có tên trên danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng do Tổng</u></p>	
--	--	--	--

	<p>9. Giá dịch vụ phát hành, giá dịch vụ mua lại: [...]</p> <p>d) Việc tăng mức giá dịch vụ phát hành và giá dịch vụ mua lại áp dụng đối với Nhà Đầu Tư chỉ được thực hiện khi mức giá dịch vụ sau khi tăng không vượt quá 1% giá trị giao dịch. Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới sớm nhất là sáu mươi (60) ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ công bố về các mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của công ty.</p>	<p><u>công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam lập nhưng tại ngày thanh toán giao dịch hoán đổi, số lượng chứng khoán phát sinh từ quyền được phân bổ vào tài khoản lưu ký của Quý. Quý sẽ sử dụng hết số lượng chứng khoán cơ cấu đã có trên tài khoản lưu ký của Quý để hoàn trả cho Thành Viên Lập Quỹ. Nhà Đầu Tư. Quý được phép hoàn trả bằng tiền thay thế cho số lượng chứng khoán cơ cấu phát sinh từ quyền nhưng chưa được phân bổ vào tài khoản lưu ký của Quý, quy định chi tiết tại Bản Cáo Bạch. Trước phiên giao dịch hoán đổi hoặc cuối ngày liền trước ngày giao dịch hoán đổi, Công ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm thông báo cho Thành Viên Lập Quỹ, VSDC và công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản Lý Quỹ, Sở Giao Dịch Chứng Khoán về danh mục chứng khoán cơ cấu phát sinh từ quyền được thanh toán bằng tiền.</u></p> <p><u>Thông tin bao gồm các mã chứng khoán cơ cấu, số tiền được thanh toán cho một chứng khoán cơ cấu. Danh mục chứng khoán cơ cấu nêu trên được xác định trên cơ sở giá cuối ngày tại ngày giao dịch liền trước ngày giao dịch hoán đổi chứng chỉ quỹ</u></p> <p>9. Giá dịch vụ phát hành, giá dịch vụ mua lại: [...]</p> <p>d) Việc tăng mức giá dịch vụ phát hành và giá dịch vụ mua lại áp dụng đối với Nhà Đầu Tư chỉ được thực hiện khi mức giá dịch vụ sau khi tăng không vượt quá 1% giá trị giao dịch. Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới sớm nhất là <u>sáu mươi (60 30)</u> ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ công</p>	
--	---	--	--

		điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới sớm nhất là sáu mươi (60) ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ công bố về các mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của công ty.	bổ về các mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của công ty.	
15	Sửa đổi điểm Khoản 3; điểm c Khoản 4 Điều 22 (Điều kiện, thể thức tiến hành họp Đại Hội Nhà Đầu Tư)	<p>3. Thể thức, hình thức họp Đại Hội Nhà Đầu Tư.</p> <p>a) Đại Hội Nhà Đầu Tư có thể được tổ chức dưới hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản trên cơ sở nghị quyết của Ban Đại Diện Quỹ</p> <p>[...]</p> <p>4. Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên và bất thường có thể được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, ngoại trừ trường hợp buộc phải tổ chức họp theo quy định tại khoản 5 của Điều này. Trong trường hợp lấy ý kiến Nhà Đầu Tư bằng văn bản, Công Ty Quản Lý Quỹ phải thực hiện các công việc sau:</p> <p>[...]</p> <p>c) Gửi phiếu hỏi ý kiến cùng các tài liệu có liên quan đến tất cả các Nhà Đầu Tư có quyền dự họp Đại Hội Nhà Đầu Tư tối thiểu mười (10) ngày làm việc trước thời hạn cuối cùng gửi ý kiến;</p>	<p>3. Thể thức, hình thức họp Đại Hội Nhà Đầu Tư.</p> <p>a) Đại Hội Nhà Đầu Tư có thể được tổ chức dưới hình thức biểu quyết tại cuộc họp, <u>biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc các hình thức điện tử khác</u> hoặc lấy ý kiến bằng văn bản trên cơ sở nghị quyết của Ban Đại Diện Quỹ.</p> <p>[...]</p> <p>4. Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên và bất thường có thể được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, ngoại trừ trường hợp buộc phải tổ chức họp theo quy định tại khoản 5 của Điều này. Trong trường hợp lấy ý kiến Nhà Đầu Tư bằng văn bản, Công Ty Quản Lý Quỹ phải thực hiện các công việc sau:</p> <p>[...]</p> <p>c) Gửi phiếu hỏi ý kiến cùng các tài liệu có liên quan đến tất cả các Nhà Đầu Tư có quyền dự họp Đại Hội Nhà Đầu Tư tối thiểu mười <u>hai mươi một (21)</u> ngày làm việc trước thời hạn cuối cùng gửi ý kiến;</p>	Bổ sung để phù hợp với thực tiễn hoạt động của Quỹ và quy định về việc mời họp ĐHNĐT

16	Sửa đổi Khoản 2 Điều 23 (Thông qua quyết định của Đại Hội Nhà Đầu Tư)	2 Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết, lấy ý kiến bằng văn bản, hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử (e-voting) hoặc các hình thức điện tử khác).	2 Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết, lấy ý kiến bằng văn bản, hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu từ xa (<u>gửi thư, fax, thư điện tử, bỏ phiếu</u> điện tử (e-voting) hoặc các hình thức điện tử khác).	Cập nhật để phù hợp với quy định tại Điều 6 Thông tư số 136;
17	Bỏ điểm k khoản 1, và khoản 4 Điều 27 (Quyền và nghĩa vụ của Ban Đại Diện Quỹ)	1. Ban Đại Diện Quỹ có các quyền và nghĩa vụ sau đây: [...] <p>k) Ngoại trừ vấn đề quy định tại khoản 1 Điều 21 Điều Lệ này, Ban Đại Diện Quỹ được quyết định tất cả các vấn đề quy định tại Điều 21 Điều Lệ này nếu được Đại Hội Nhà Đầu Tư gần nhất ủy quyền.</p> [...] <p>4. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Ban Đại Diện Quỹ quyết định các vấn đề quy định tại điểm k khoản 1 Điều này, Ban Đại Diện Quỹ, thông qua Công Ty Quản Lý Quỹ, gửi Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, Ngân Hàng Giám Sát biên bản họp và nghị quyết của Ban Đại Diện Quỹ, đồng thời thực hiện công bố thông tin theo quy định hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán</p>	1. Ban Đại Diện Quỹ có các quyền và nghĩa vụ sau đây: [...] <p>k) Ngoại trừ vấn đề quy định tại khoản 1 Điều 21 Điều Lệ này, Ban Đại Diện Quỹ được quyết định tất cả các vấn đề quy định tại Điều 21 Điều Lệ này nếu được Đại Hội Nhà Đầu Tư gần nhất ủy quyền.</p> <p>l) Có quyền yêu cầu Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát kịp thời cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về hoạt động quản lý tài sản và hoạt động giám sát;</p> <p>m) Tham dự các phiên họp Ban Đại Diện Quỹ, trực tiếp thảo luận và tham gia biểu quyết hoặc gửi phiếu ý kiến tham gia biểu quyết (trong trường hợp vắng mặt tại cuộc họp hoặc trong trường hợp được Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ hỏi ý kiến bằng văn bản) để quyết định các vấn đề thuộc nội dung phiên họp;</p> <p>n) Thực hiện các nghị quyết của Đại Hội Nhà Đầu Tư và các quyết định của Ban Đại Diện Quỹ;</p> <p>o) Kiến nghị việc thay đổi Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Ngân Hàng Giám Sát;</p> [...]	Cập nhật để phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28 Thông tư số 136

			4. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Ban Đại Diện Quỹ quyết định các vấn đề quy định tại điểm k khoản 1 Điều này, Ban Đại Diện Quỹ, thông qua Công Ty Quản Lý Quỹ, gửi Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, Ngân Hàng Giám Sát biên bản họp và nghị quyết của Ban Đại Diện Quỹ, đồng thời thực hiện công bố thông tin theo quy định hiện hành và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán	
18	Sửa đổi điểm khoản 1, Điều 29 (Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Ban Đại Diện Quỹ)	1. Đại Hội Nhà Đầu Tư miễn nhiệm thành viên Ban Đại Diện Quỹ trong trường hợp sau đây: [...] c) Bị tòa án tuyên bố mất tích, chết hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;	1. Đại Hội Nhà Đầu Tư miễn nhiệm thành viên Ban Đại Diện Quỹ trong trường hợp sau đây: [...] c) <u>Chết hoặc</u> Bị tòa án tuyên bố mất tích, chết hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;	Cập nhật để phù hợp với thực tiễn.
19	Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Điều 47 (Điều kiện lựa chọn đại lý phân	2. Tại thời điểm đăng ký hoạt động, có ít nhất một địa điểm kinh doanh được lựa chọn là địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ đáp ứng quy định pháp luật về yêu cầu của địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ. Việc phân phối chứng chỉ quỹ chỉ được thực hiện tại các địa điểm đã đăng ký. [...] 4. Có cơ sở vật chất, kỹ thuật đảm bảo hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ.	2. Tại thời điểm đăng ký hoạt động, có ít nhất một địa điểm kinh doanh được lựa chọn là địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ đáp ứng quy định pháp luật về yêu cầu của địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ. Việc phân phối chứng chỉ quỹ chỉ được thực hiện tại các địa điểm đã đăng ký. <u>Trường hợp Đại lý phân phối thực hiện phân phối Chứng Chỉ Quỹ trên môi trường mạng thì phải thực hiện thông qua các chương trình, ứng dụng, trang thông tin điện tử đã thông báo với Ủy Ban Chứng Khoán.</u> [...] 4. Có cơ sở vật chất, kỹ thuật đảm bảo hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ. <u>Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật khi</u>	Cập nhật để phù hợp với quy định về hoạt động của Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ quy định tại Điều 24 Thông tư số 136

	phối Chứng Chi Quỹ)		<u>thực hiện phân phối Chứng Chi Quỹ cho Nhà Đầu Tư trên môi trường mạng.</u>													
20	Sửa đổi khoản 1, khoản 6 Điều 48 (Hoạt động của Đại Lý Phân Phối	“6. Tổng hợp, lưu trữ thông tin chi tiết về Nhà Đầu Tư và các giao dịch của Nhà Đầu Tư. Cung cấp các thông tin này cho Công Ty Quản Lý Quỹ, tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan và Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước theo yêu cầu của các tổ chức này	“6. Tổng hợp, lưu trữ thông tin chi tiết về Nhà Đầu Tư và các giao dịch của Nhà Đầu Tư <u>theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp</u> . Cung cấp các thông tin này cho Công Ty Quản Lý Quỹ, tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan và Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước theo yêu cầu của các tổ chức này	Cập nhật để phù hợp với quy định về hoạt động của Đại lý phân phối chứng chi quỹ quy định tại Điều 25 Thông tư số 136												
21	Sửa đổi Điều 49 (Tiêu chuẩn lựa chọn và thay đổi Công Ty Kiểm Toán)	Hàng năm, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ đề xuất ít nhất hai (02) công ty kiểm toán để trình Đại Hội Nhà Đầu Tư lựa chọn. Trường hợp Đại Hội Nhà Đầu Tư ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ theo quy định tại Khoản 10 Điều 27 của Điều lệ này, Ban Đại Diện Quỹ thực hiện chọn công ty kiểm toán để tiến hành kiểm toán cho Quỹ. Công ty kiểm toán được lựa chọn phải thỏa mãn các điều kiện sau: 1. Có giấy phép được cung cấp dịch vụ kiểm toán do Bộ Tài chính cấp. 2. Có đầy đủ khả năng cung cấp dịch vụ kiểm toán. 3. Được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cho phép kiểm toán Quỹ đầu tư 4. Không phải là người có liên quan của Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Ngân Hàng Giám Sát.	Hàng năm, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ đề xuất ít nhất hai (02) công ty kiểm toán để trình Đại Hội Nhà Đầu Tư lựa chọn. Trường hợp Đại Hội Nhà Đầu Tư ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ theo quy định tại Khoản 10 Điều 27 của Điều lệ này, Ban Đại Diện Quỹ thực hiện chọn công ty kiểm toán để tiến hành kiểm toán cho Quỹ Công ty kiểm toán được lựa chọn phải thỏa mãn các điều kiện sau: 1. Có giấy phép được cung cấp dịch vụ kiểm toán do Bộ Tài chính cấp. 2. Có đầy đủ khả năng cung cấp dịch vụ kiểm toán. 3. Được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cho phép kiểm toán Quỹ đầu tư 4. Không phải là người có liên quan của Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Ngân Hàng Giám Sát.	Cập nhật để phù hợp với quy định về thẩm quyền của Ban Đại Diện Quỹ tại Khoản 1 Điều 28 Thông tư 136												
22	Sửa đổi mục A – Giá trị tài sản thuộc điểm c	A- Giá trị tài sản <table border="1" data-bbox="409 1144 1092 1323"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Loại tài sản</th> <th>Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="3">Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ</td> </tr> </tbody> </table>	STT	Loại tài sản	Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường	Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ			A- Giá trị tài sản <table border="1" data-bbox="1123 1144 1806 1323"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Loại tài sản</th> <th>Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="3">Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ</td> </tr> </tbody> </table>	STT	Loại tài sản	Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường	Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ			Cập nhật theo quy định tại Phụ lục XIV Thông tư số 136
STT	Loại tài sản	Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường														
Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ																
STT	Loại tài sản	Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường														
Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ																

Khoản 4, Điều 53 (Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ)	1.	Tiền (VND)	Số dư tiền trong các tài khoản không kỳ hạn tại ngày trước ngày định giá.	1.	Tiền (VND)	Số dư tiền trong các tài khoản không kỳ hạn tại ngày trước ngày định giá.
	2.	Ngoại tệ	Giá trị quy đổi ra VND theo tỷ giá bình quân mua và bán tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam công bố tại ngày trước ngày định giá.	2.	Ngoại tệ	Giá trị quy đổi ra VND theo tỷ giá bình quân mua và bán tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam công bố tại ngày trước ngày định giá.
	3.	Tiền gửi kỳ hạn	Giá trị tiền gửi cộng lãi chưa được thanh toán tính tới ngày trước Ngày định giá	3.	Tiền gửi kỳ hạn	Giá trị tiền gửi cộng lãi chưa được thanh toán tính tới ngày trước Ngày định giá
	4.	Tín phiếu kho bạc, chứng chỉ tiền gửi có thể chuyển nhượng, và các công cụ thị trường tiền tệ khác	Giá mua cộng với lãi lũy kế tính tới ngày trước ngày định giá.	4.	Tín phiếu kho bạc, chứng chỉ tiền gửi có thể chuyển nhượng, và các công cụ thị trường tiền tệ khác	Giá mua cộng với lãi lũy kế tính tới ngày trước ngày định giá.
	Cổ phiếu			Cổ phiếu		
5.	Cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán,	- Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá; Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày	5.	Cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán, <u>cổ phiếu chào bán thêm ra công chúng của tổ chức niêm yết</u>	- Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá; Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15)	

			<p>tính đến ngày định giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giá mua; + Giá trị sổ sách; + Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện Quỹ chấp thuận. 			<p>ngày tính đến ngày định giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giá mua; + Giá trị sổ sách; + Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện Quỹ chấp thuận. 	
		6. Cổ phiếu của Công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên hệ thống UpCom,	<p>Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy định nội bộ của Sở Giao Dịch Chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá.</p> <p>Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến ngày định giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giá mua; + Giá trị sổ sách; + Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện Quỹ chấp thuận. 		6. Cổ phiếu của Công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên hệ thống UpCom, <u>cổ phiếu chào bán thêm ra công chúng của tổ chức đăng ký giao dịch</u>	<p>Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy định nội bộ của Sở Giao Dịch Chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá.</p> <p>Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến ngày định giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giá mua; + Giá trị sổ sách; + Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện Quỹ chấp thuận. 	

		<p>7. Cổ phiếu bị đình chỉ giao dịch, hoặc hủy niêm yết hoặc hủy đăng ký giao dịch</p>	<p>Ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau :</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giá trị sổ sách (theo báo cáo tài chính gần nhất (nhưng không quá 6 tháng) tính đến ngày định giá); + Giá xác định theo phương pháp được Ban đại diện Quỹ chấp thuận. 		<p>7. Cổ phiếu bị đình chỉ giao dịch, hoặc hủy niêm yết hoặc hủy đăng ký giao dịch <u>không phải do thay đổi Sở giao dịch chứng khoán</u></p>	<p>Ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau :</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giá trị sổ sách (theo báo cáo tài chính gần nhất (nhưng không quá 6 tháng) tính đến ngày định giá); + Giá xác định theo phương pháp được Ban đại diện Quỹ chấp thuận. <p><u>Giá được xác định là giá đóng cửa tại ngày giao dịch cuối cùng trước khi ngừng giao dịch để thực hiện chuyển sàn.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá đóng cửa hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán của ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá, là một trong các mức giá sau: + Giá trị sổ sách, hoặc + Giá mua; hoặc + Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện quỹ 	
		<p>8. Cổ phiếu chuyển sàn niêm yết, hoặc chuyển từ đăng ký giao dịch qua niêm yết</p>	<p>Giá được xác định là giá đóng cửa tại ngày giao dịch cuối cùng trước khi ngừng giao dịch để thực hiện chuyển sàn.</p>		<p>8. Cổ phiếu chuyển sàn niêm yết, hoặc chuyển từ đăng ký giao dịch qua niêm yết</p>	<p><u>Giá được xác định là giá đóng cửa tại ngày giao dịch cuối cùng trước khi ngừng giao dịch để thực hiện chuyển sàn.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá đóng cửa hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán của ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá, là một trong các mức giá sau: + Giá trị sổ sách, hoặc + Giá mua; hoặc + Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện quỹ 	
		Chứng khoán phái sinh					
		<p>9. Chứng khoán phái sinh niêm yết</p>	<p>Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao Dịch Chứng Khoán) tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá.</p>				

10.	Chứng khoán phái sinh niêm yết không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến ngày định giá	Giá xác định theo phương pháp được Ban đại diện Quỹ chấp thuận.
Quyền mua		
11.	Quyền mua cổ phiếu	Giá trị quyền mua = $\text{Max}\{0, (\text{Giá cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá} - \text{Giá phát hành cổ phiếu mới}) \times \text{Tỷ lệ thực hiện quyền}\}$
Các tài sản khác		
12.	Các tài sản được phép đầu tư khác	Giá thị trường là giá trung bình của các giao dịch thực hiện thành công tại ngày giao dịch gần nhất - trước ngày định giá do các tổ chức báo giá cung cấp. Trường hợp không có báo giá thì mức giá được xác định theo mô hình lý thuyết đã được Ban Đại Diện Quỹ thông qua.
Chứng khoán phái sinh		
9.	Chứng khoán phái sinh niêm yết	Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao Dịch Chứng Khoán) tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá.
10.	Chứng khoán phái sinh niêm yết không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến ngày định giá	Giá xác định theo phương pháp được Ban đại diện Quỹ chấp thuận.
Quyền mua		
11.	Quyền mua cổ phiếu	Giá trị quyền mua = $\text{Max}\{0, (\text{Giá cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá} - \text{Giá phát hành cổ phiếu mới}) \times \text{Tỷ lệ thực hiện quyền}\}$
Các tài sản khác		
12.	Các tài sản được phép đầu tư khác	Giá thị trường là giá trung bình của các giao dịch thực hiện thành công tại ngày giao



dịch gần nhất - trước ngày định giá do các tổ chức báo giá cung cấp. Trường hợp không có báo giá thì mức giá được xác định theo mô hình lý thuyết đã được Ban Đại Diện Quỹ thông qua.

23 Sửa đổi điểm c, khoản 1 Điều 56 (Các loại giá dịch vụ, phí do Quỹ trả)

a) Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng

Stt	Loại tiền dịch vụ	Mức tiền (Chưa bao gồm thuế VAT)
1	Tiền cố định hàng tháng	5.000.000 đồng/tháng

[...]

a) Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng

Stt	Loại tiền dịch vụ	Mức tiền (Chưa bao gồm thuế VAT)
1	Tiền cố định hàng tháng	5.000.000 <u>10.000.000</u> đồng/tháng

[...]

Cập nhật theo quy định phí của VSDC

24 Sửa đổi Khoản 1 Điều 63 (Đăng ký điều lệ)

1. Điều Lệ Quỹ này bao gồm 15 chương, 64 điều, và 03 phụ lục có hiệu lực kể từ ngày Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký thành lập quỹ cho Quỹ. Các Nhà Đầu Tư, Ban Đại Diện Quỹ, Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát và các bên liên quan có nghĩa vụ tuân thủ Điều lệ này

1. Điều Lệ Quỹ này bao gồm 15 chương, 64 điều, và 03 phụ lục được Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên năm 2026 thông qua ngày / /2026 có hiệu lực kể từ ngày / /2026 Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký thành lập quỹ cho Quỹ. Các Nhà Đầu Tư, Ban Đại Diện Quỹ, Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát và các bên liên quan có nghĩa vụ tuân thủ Điều lệ này

Cập nhật ngày có hiệu lực của Điều lệ quỹ sửa đổi lần 2 sau khi đã được thông qua

PROPOSAL

Ref: Matters that need to be approved by the 2026 Annual General Meeting of Investors

MAFM VNDIAMOND ETF (“FUEMAVND”)

In accordance with the provisions outlined in FUEMAVND's Charter regarding matters requiring approval from the General Meeting of Investors, Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company would like to seek the Investors' approval on the following matters:

I. Fund's performance report of 2024 and investment plan for 2025

1. Vietnam's stock market 2025 review

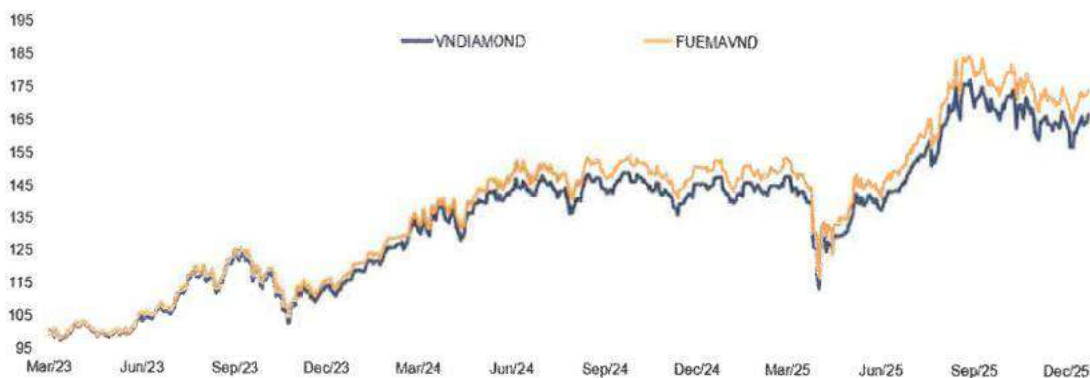
Vietnam's stock market delivered outstanding performance in 2025, with the VN-Index closing the year at 1,784.49 points, up 40.8% compared to the end of 2024, marking the strongest annual gain in the past eight years. This placed Vietnam among the top five best-performing markets globally, outperforming major indices such as Japan's Nikkei 225 (+26%) and the U.S. S&P 500 (+16%). The VN-Index experienced notable volatility in 2025, particularly in April when global markets were shaken by the announcement of steep U.S. reciprocal tariffs on its partners, including a 46% rate on Vietnamese goods. However, after the U.S. signaled a willingness to negotiate and temporarily limited the additional tariffs, investor confidence quickly improved, triggering a strong rebound. From its April bottom to mid-October, the VN-Index surged more than 67%, supported by supportive government policies, especially Resolution 68 on developing the private sector and strong corporate earnings. As market rallied, trading activities surged, with ADTV on the HSX increasing over 42% compared to 2024

The market's strong performance was supported by a favorable macroeconomic background. Vietnam's GDP grew by 8.02% in 2025, among the highest in the region, driven primarily by the manufacturing and processing sector. Inflation remained well controlled at 3.3%, allowing a low-interest rate environment to support economic activity. Structural developments also marked important progress for the market, including FTSE Russell's upgrade of Vietnam to Secondary Emerging Market status in September 2025 and the official launch of the KRX trading system, which improved trading capacity and transparency

The Diamond Index has a similar performance to the VN Index; however, towards the end of the year, the VN Index increased more strongly than the Diamond Index due to its holdings of many stocks benefiting from Resolution 68 regarding on the development of the private economy. The Diamond Index closed at 2610.82, up 13.16% year-to-date

2. 2025 Fund's performance

The investment performance chart of the fund relative to 2025 bench mark index as follows



	1 month	3 months	6 months	Year-to-date	1 year	Since ETF's inception
MAFM VNDIAMOND ETF	2.10%	0.21%	15.65%	14.67%	14.67%	61.74%
VNDIAMOND	1.95%	0.18%	14.65%	13.16%	13.16%	53.68%

* Source: MAFM, Performance is calculated since the date of closing capital contribution 30/01/2023.

* Past performance is no guarantee of future results.

* Tracking Index is VNDIAMOND.

At the end of 31/12/2025, net asset value per certificate reached VND16,173.99 increased 14.67% yoy as compared with 31/12/2024 (VND14,104.78 per certificate) and 61.74% higher as comparing with value at establishment period, realized by supervisory bank. This high rate is better than the growth of index which was 13.16% thanks to relaizing dividend of components stocks during the year after excluding expense. The net asset value at 31/12/2025 was VND299.22bn which was lower than same period 2024 of VND346.9bn. Average annual profit rate was 13.89% comparing with 23.35% of 2024 which was a good year for Diamond index

Since establishment date as of March 2nd, 2023 with 5.4 million certificateds, MAFM VND ETF has consecutively increased and reached 24.6 million shares at the end of 2024. At the end of 2025, the number of certificates was 18.5 million

During the year, the fund has rebalanced its portfolio 4 times with turn over rate was 40.96%. The tracking error was 0.53% at the end of the year. Average operating expense in 2024 was 0.98% better than 1.04% at end of 2024

3. Operating plan of the fund in 2026

To achieve the MAFM VNDIAMOND ETF's objective of closely mirroring the VNDIAMOND benchmark index's movements, the ETF will focus on the following key areas:

- Analyzing factors affecting the discrepancy between the ETF and the benchmark index to develop effective portfolio management solutions, reduce costs, and minimize deviations from the benchmark index
- Monitoring trading volume and corporate events of the stocks that make up the benchmark index to adjust portfolio weightings to closely match the benchmark index's weighting
- Researching and implementing effective portfolio management strategies to maximize investor benefits in accordance with the ETF's commitments

II. Approve the audited finance statements 2025 of the Fund

Investors can see the 2025 audited financial statements of the Fund on the website of Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited at the link address: <http://fundmanagement-miraeasset.com.vn/blogs/tin-tuc-quy-etf-mafm-vndiamond>

Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited respectfully submit to the Annual General Meeting of Investors the full content of 2025 audited financial statements of the Fund for approval

III. Approve profit distribution plan of 2025

To ensuring of reinvestment aimed to increase net asset value and minimizing expenses for the Fund. Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited proposes not to distribute the profits gained by the Fund of 2025

IV. Approve the selection of the audit firm to audit the Fund's financial statements for the year 2026

Currently, Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited has received a quotation of Ernst & Young Vietnam Company Limited (“E&Y Company”) for the fees (excluding VAT) to conduct the audit of annual financial statements and the review of semi-annual financial statements for the year 2026 as below:

Fund name	Audit fee 2025	Audit fee 2026	Difference rate
Quỹ FUEMA VND	95.000.000 đồng	100.00.000 đồng	5,26%

E&Y Company has conducted audits for the Fund during the period from 2023 – 2025. Therefore, based on the following criteria: (i) continuity in auditing; (ii) reasonable fees; (iii) high professionalism; (iv) meet the Fund's requirements, Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited proposes the General Meeting of Investors selects E&Y Company to continue auditing the annual financial statements and reviewing the semi-annual financial statements of the Fund for 2026 at the service fee mentioned above.

V. Report the Board of Representatives' 2025 operational expenses and propose to approve for the remuneration and operational budget of the Board of Representatives (“BOR”) for the year 2026

I. Remuneration and operational expenses of the BOR in 2025

Remuneration of 2025:

Member	Monthly remuneration	Total remuneration of 2025
Chairman	1.000.000 VND	12.000.000 VND
Vice chairwoman, independent member	1.000.000 VND	12.000.000 VND
Member	1.000.000 VND	12.000.000 VND
	Total	36.000.000 VND

- Operational expenses of the BOR in 2025:

During 2025, the Board of Representatives primarily held in-person meetings at the headquarters of Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company or conducted online meetings. As a result, no operational expenses were incurred.

2. Propose to approve the BOR's remuneration and operational budget for 2026:

- Remuneration

- The remuneration of the Board of Representatives shall be maintained the same as the amount that was approved by the 2025 General Meeting of Investors, specifically:

Member	Monthly Remuneration
Chairman	1.000.000 VND
Independent member, Vice Chairman	1.000.000 VND
Member	1.000.000 VND

- In the event the number of Representative Board members increases, this budget will be adjusted proportionally based on the above-mentioned budget level
- Operational budget of Board of Representatives
- Because the Board of Representative primarily meets online or directly at the headquarter of Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company, so the costs related to these meetings will be insignificant. Therefore, the Company proposes that the budget for these costs (if any) related to the Board of Representatives' meetings will be recorded in the Fund's financial statements based on the actual costs incurred
 - The details of actual costs related to the Board of Representatives' meetings arising in 2026 will be reported by Fund Management Company at the next General Meeting of Investors

VI. Approve the amendements and supplements to the Fund's Charter.

The detailed contents of the amendments are specified in the Appendix attached to this Proposal

Look forward to the approval of the Annual General Meeting of Investors for the above matters

Trân trọng.

Sincerely.

**MIRAE ASSET (VIETNAM) FUND
MANAGEMENT COMPANY LIMITED**



SOH JIN WOOK
General Director

APPENDIX
(Contents of the amendments to the Fund Charter)

The underlined text represents additions or replacements, while the ~~striketrough-text~~ represents deletions. Other contents within the same clause that are not specified shall remain unchanged

No.	Amended Articles	Contents in the current Charter	Amended Contents (in Amended Charter)	Reason
1	Section “Legal Basis”	<ol style="list-style-type: none"> 1. Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly on June 17, 2020, effective from January 1, 2021, together with guiding documents for the implementation of the Law on Enterprises. 2. Law on Securities No. 54/2019/QH14, passed by the National Assembly on November 26, 2019, effective from January 1, 2021. 3. Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020 of the Government, providing detailed regulations on the implementation of certain provisions of the Law on Securities. 4. Decree No. 156/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020 of the Government, on administrative sanctions in the field of securities and the securities market. 5. Circular No. 98/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 of the Ministry of Finance, guiding the operation and management of securities investment funds. 6. Circular No. 99/2020/TT-BTC dated November 26, 2020 of the Ministry of Finance, guiding the operations of securities investment fund management companies. 7. Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 of the Ministry of Finance, guiding information disclosure on the securities market. 8. Circular No. 181/2015/TT-BTC dated November 13, 2015 of the Ministry of Finance, guiding the accounting regime applicable to exchange-traded funds (ETFs). 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly on June 17, 2020, effective from January 1, 2021, together with guiding documents for the implementation of the Law on Enterprises. 2. Law on Securities No. 54/2019/QH14, passed by the National Assembly on November 26, 2019, effective from January 1, 2021. 3. <u>Law No. 56/2024/QH15, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 29, 2019, amending and supplementing certain provisions of the Law on Securities, the Law on Accounting, the Law on Independent Auditing, the Law on the State Budget, the Law on the Management and Use of Public Assets, the Law on Tax Administration, the Law on Personal Income Tax, the Law on National Reserves, and the Law on Handling of Administrative Violations</u> 4. Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020 of the Government, providing detailed regulations on the implementation of certain provisions of the Law on Securities. 5. <u>Decree No. 245/2025/NĐ-CP dated September 11, 2025 of the Government, amending and supplementing certain provisions of Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020 of the Government, on detailed regulations for the implementation of certain provisions of the Law on Securities;</u> 	Adding and updating the relevant law regulations

	<ol style="list-style-type: none"> 9. Circular No. 51/2021/TT-BTC dated June 30, 2021 of the Ministry of Finance, guiding the obligations of organizations and individuals in foreign investment activities on the Vietnamese securities market. 10. Circular No. 101/2021/TT-BTC dated November 17, 2021 of the Ministry of Finance, stipulating service prices in the securities sector applicable at the Stock Exchanges and the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation. 11. Circular No. 102/2021/TT-BTC dated November 17, 2021 of the Ministry of Finance, stipulating service prices in the securities sector applicable at securities business organizations and commercial banks participating in the Vietnamese securities market. 12. Other relevant guiding legal documents. 	<ol style="list-style-type: none"> 6. Decree No. 156/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020 of the Government, on administrative sanctions in the field of securities and the securities market. 7. <u>Decree No. 128/2021/NĐ-CP dated December 30, 2021 of the Government, amending and supplementing certain provisions of Decree No. 156/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020 of the Government, on administrative sanctions in the field of securities and the securities market;</u> 8. Circular No. 98/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 of the Ministry of Finance, guiding the operation and management of securities investment funds. 9. <u>Circular No. 136/2025/TT-BTC dated December 29, 2025 of the Ministry of Finance, amending and supplementing certain provisions of Circular No. 98/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 of the Ministry of Finance, guiding the operation and management of securities investment funds</u> 10. Circular No. 99/2020/TT-BTC dated November 26, 2020 of the Ministry of Finance, guiding the operations of securities investment fund management companies. 11. Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 of the Ministry of Finance, guiding information disclosure on the securities market. 12. Circular No. 181/2015/TT-BTC dated November 13, 2015 of the Ministry of Finance, guiding the accounting regime applicable to exchange-traded funds (ETFs). 13. Circular No. 51/2021/TT-BTC dated June 30, 2021 of the Ministry of Finance, guiding the obligations of organizations and individuals in foreign investment activities on the Vietnamese securities market. 14. <u>Circular No. 83/2024/TT-BTC dated November 26, 2024 of the Ministry of Finance, guiding the mechanism and policies on service pricing in the securities sector as determined by the State, applicable at the Vietnam Stock</u> 	
--	--	--	--

				<p><u>Exchange and its subsidiaries, as well as the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation</u></p> <p>Circular No. 101/2021/TT-BTC dated November 17, 2021 of the Ministry of Finance, stipulating service prices in the securities sector applicable at the Stock Exchanges and the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation.</p> <p>Circular No. 102/2021/TT-BTC dated November 17, 2021 of the Ministry of Finance, stipulating service prices in the securities sector applicable at securities business organizations and commercial banks participating in the Vietnamese securities market.</p> <p>15. Other relevant guiding legal documents.</p>		
2	<p>Amendment and supplementat ion of the section “Definitions”</p>	<p>“Vietnam Securities Depository”</p>	<p>(hereinafter referred to as VSD) means a state-owned legal entity, organized in the form of a single-member limited liability company, operating under the provisions of the Law on Securities, the Law on Enterprises, the Charter of the Vietnam Securities Depository, and other relevant legal regulations.</p>	<p>“Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation”</p>	<p>(hereinafter referred to as VSDC) means a state-owned legal entity, organized in the form of a single-member limited liability company, operating under the provisions of the Law on Securities, the Law on Enterprises, the Charter of the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation, and other relevant legal regulations</p>	<p>Update the name of the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC), and update the authority to select the auditing</p>
		<p>“Auditing Company”</p>	<p>means the independent auditor of the Fund, responsible for conducting the annual audit of the Fund’s assets, and must be included in the list of auditing companies approved by the State Securities Commission. The Auditing Company is designated by the General Meeting of Investors, or authorized by the General Meeting of Investors for the Fund’s Representative</p>	<p>“Auditing Company”</p>	<p>means the independent auditor of the Fund, responsible for conducting the annual audit of the Fund’s assets, and must be included in the list of auditing companies approved by the State Securities Commission. The Auditing Company is designated by the General Meeting of Investors, or authorized by the General Meeting of Investors for the</p>	

		<p>Board to select.</p> <p>“Fund Charter” Including this document, its attached appendices, and any lawful amendments or supplements (if any). The initial Charter of the Fund is prepared by the Fund Management Company in accordance with the template prescribed in Circular No. 98/2020/TT-BTC. The Fund’s Authorized Participants and Investors registering to purchase Fund Certificates shall be deemed to have approved this initial Charter of the Fund</p>	<p>Fund’s Representative Board to select.</p> <p>“Fund Charter” Including this document, its attached appendices, and any lawful amendments or supplements (if any). The initial Charter of the Fund is prepared by the Fund Management Company in accordance with the template prescribed in Circular No. 98/2020/TT-BTC. The Fund’s Authorized Participants and Investors registering to purchase Fund Certificates shall be deemed to have approved <u>this initial Charter of the Fund’s Charter</u></p>	<p>company in accordance with Circular No. 136/2025/TT-BTC (“Circular 136”), which amends and supplements Circular No. 98/2020/TT-BTC on the operation of securities investment funds.</p>
3	Full text of the Document	Vietnam Securities Depository	Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation	Update the name of the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation

				in entire document
4	Full text of the Document	VSD	VSDC	Update and unify the abbreviation VSDC throughout the full text of the Charter
5	Amendment to Article 1 (Name and Contact address)	“Contact address: 38 th Floor, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Plot E6, Cau Giay New Urban Area, Me Tri Ward, Nam Tu Liem District, Hanoi”.	“Contact address: 38 th Floor, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Plot E6, Cau Giay New Urban Area, Me Tri Ward, Nam Tu Liem District, Yen Hoa Ward, Hanoi”.	To update the head office address of the Fund due to the administrative boundary merger
6	Amend Clause 1, Article 4 (Total mobilized capital and number of	The Fund’s capital is constituted by contributions from the Fund’s Authorized Participants and Investors. The Charter Capital mobilized in the Fund’s initial public offering shall be at least VND 50,000,000,000 (fifty billion dong), equivalent to 50 (fifty) Fund Certificate Creation Unit.	The Fund’s capital is constituted by contributions from the Fund’s Authorized Participants and Investors. The Charter Capital mobilized in the Fund’s initial public offering is shall be at least VND 50,000,000,000 54,000,000 (fifty – four billion dong), equivalent to 50 54 (fifty-four) Fund Certificate Creation Unit.	Update the charter capital value mobilized in the Fund’s initial public offering

	Fund Certificate Lots offered)			
7	Amendment to Article 6 (Fund Management Company)	Head office address: 38 th Floor, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Plot E6, Cau Giay New Urban Area, Me Tri Ward, Nam Tu Liem District, Hanoi”.	“Head office address: 38 th Floor, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Plot E6, Cau Giay New Urban Area, Me Tri Ward, Nam Tu Liem District , <u>Yen Hoa Ward, Hanoi</u> ”.	To update the head office address of the Fund Management Company due to the administrative boundary merger
8	Amendment to Article 7 (Supervisory Bank)	Head Office: Ground Floor, Mezzanine, Floors 2, 3, 11, and 15, Empress Tower, 138–142 Hai Bà Trưng Street, Đa Kao Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam.	Head Office: Ground Floor, Mezzanine, Floors 2, 3, 11, and 15, Empress Tower, 138–142 Hai Bà Trưng Street, Đa Kao Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam. Floors 1, 2, 3, 20, 21, 22, and 23, Tower B, Mixed-use commercial and residential high-rise complex at Lot 1-13, Functional Area No. 1, No. 15 Tran Bach Dang Street, An Khanh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	“Update the Supervisory Bank’s address information due to a change of address
9	Amendment to Clause 3 Article 9	3. The Fund’s investment portfolio shall include the Structured Securities in the reference index portfolio and the following financial assets in Vietnam: a) Deposits at commercial banks in accordance with banking laws;	3. The Fund’s investment portfolio shall include the Structured Securities in the reference index portfolio and the following financial assets in Vietnam: a) Deposits at commercial banks in accordance with banking laws;	Updated to comply with the

	(Investment Strategies)	<ul style="list-style-type: none"> b) Money market instruments, including valuable papers and negotiable instruments as prescribed by law; c) Listed shares and shares registered for trading on the Stock Exchange; d) Rights arising in connection with the securities held by the Fund 	<ul style="list-style-type: none"> b) Money market instruments, including valuable papers and negotiable instruments as prescribed by law; c) Listed shares and shares registered for trading on the Stock Exchange; <u>Shares offered to the public</u> d) Rights arising in connection with the securities held by the Fund 	provisions of Clauses 3 Article 18 of Circular No. 136/2025/TT -BTC
10	Amend Point e Clause 2, Clause 4, and Clause 5 of Article 10 (Investment Restrictions)	<p>2. The Fund's investment portfolio structure must comply with the Fund's Charter and ensure that:</p> <p>[...]</p> <p>e) The Fund shall not invest in real estate; unlisted shares, shares not registered for trading of public companies, contributed capital in limited liability companies, privately issued bonds; except where such assets entitle the Fund to exercise rights of ownership;</p> <p>[...]</p> <p>4. The Fund's investment portfolio structure specified in Points a, b, and c, Clause 2 of this Article may deviate from the above restrictions only due to the following reasons:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Market price fluctuations of assets in the Fund's investment portfolio; b) The Fund makes payments in accordance with the law, including execution of Investors' trading orders; c) Division, separation, consolidation, or merger of issuers; d) Changes in the composition of the reference index portfolio; e) The Fund is in the process of dissolution; f) The Fund has just been licensed for establishment and its operation period has not exceeded three (03) months from the date of issuance of the Fund establishment registration certificate. 	<p>2. The Fund's investment portfolio structure must comply with the Fund's Charter and ensure that:</p> <p>[...]</p> <p>e) The Fund shall not invest in real estate; unlisted shares, shares not registered for trading of public companies, contributed capital in limited liability companies, privately issued bonds; except where such assets entitle the Fund to exercise rights of ownership;</p> <p>[...]</p> <p>4. The Fund's investment portfolio structure specified in Points a, b, and c, Clause 2 of this Article may deviate from the above restrictions only due to the following reasons:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Market price fluctuations of assets in the Fund's investment portfolio; b) The Fund makes payments in accordance with the law, including execution of Investors' trading orders; c) Division, separation, consolidation, or merger of issuers; d) Changes in the composition of the reference index portfolio; d) e) The Fund is in the process of dissolution; e) f)-The Fund has just been licensed for establishment and its operation period has not exceeded three (03) <u>six (06)</u> months from the date of issuance of the Fund 	Updated to comply with the provisions of Clause 6, Article 18 and Article 22 of Circular No. 136

		5. Within three (03) months from the date of deviation arising due to the reasons specified in Points a, b, c, and d, Clause 4 of this Article, the Fund Management Company is obliged to notify the State Securities Commission and must complete the adjustment of the investment portfolio to ensure compliance with Clause 2 of this Article and with this Charter.	establishment registration certificate <u>the Certificate of Adjusted Fund Establishment Registration.</u>	
			5. Within three (03) months from the date of deviation arising due to the reasons specified in Points a, b, c, and <u>d, e</u> Clause 4 of this Article, the Fund Management Company is obliged to notify the State Securities Commission and must complete the adjustment of the investment portfolio to ensure compliance with Clause 2 of this Article and with this Charter.	
11	Amendment to Clause 1 of Article 12 (Investors)	1. Investors of the Fund are organizations and individuals, both domestic and foreign, who own at least one (01) Fund Certificate Creation Lot. Investors shall not bear any legal liability or obligations to the Fund other than responsibilities within the scope of the Fund Certificates they own	1. Investors of the Fund are organizations and individuals, both domestic and foreign, who own at least one (01) Fund Certificate Creation Lot . Investors shall not bear any legal liability or obligations to the Fund other than responsibilities within the scope of the Fund Certificates they own	Update to comply with legal regulations and actual operations
12	Amendment to Clause 4, Article 13 (Rights and Obligations of Investors)	4. Requests or recommendations of an Investor or a group of Investors as provided in Clauses 3 and 4 of this Article must be made in writing and must include: full name, contact address, valid the Identity Card or Citizen Identification Card or valid Passport number or other lawful personal identification; name, registered office address, nationality, enterprise registration certificate number or establishment decision number for Investors being organizations; the number of Fund Certificates held and the holding period of each Investor, the total number of Fund Certificates of the group of Investors, and the ownership ratio in the total Fund Certificates outstanding of the Fund; the content of the request or recommendation; bases and reasons thereof. In the case of convening an extraordinary Investors' General Meeting as provided in Point b, Clause 3 of this Article, supporting documents verifying the reasons for convening the extraordinary Investors' General Meeting must be attached; or documents and evidence of violations by the Fund Management Company, the Supervisory Bank, or about decisions issued	4. Requests or recommendations of an Investor or a group of Investors as provided in Clauses 3 and 4 of this Article must be made in writing and must include: full name, contact address, <u>valid personal identification number</u> the Identity Card or Citizen Identification Card or valid Passport number or other lawful personal identification; name, registered office address, nationality, enterprise registration certificate number or establishment decision number for Investors being organizations; the number of Fund Certificates held and the holding period of each Investor, the total number of Fund Certificates of the group of Investors, and the ownership ratio in the total Fund Certificates outstanding of the Fund; the content of the request or recommendation; bases and reasons thereof. In the case of convening an extraordinary Investors' General Meeting as provided in Point b, Clause 3 of this Article, supporting documents verifying the reasons for convening the extraordinary Investors' General Meeting must be attached; or documents and evidence of violations by the	Updated to comply with the provisions of Clause 2, Article 28 of Circular No. 136

		beyond its authority specified in the Fund's Charter and the Supervision Agreement	Fund Management Company, the Supervisory Bank, or about decisions issued beyond its authority specified in the Fund's Charter and the Supervision Agreement	
13	Amendment to Point c, Clause 1 of Article 14 (Investor Register)	<p>1 The Investor Register must contain the following information:</p> <p>[...]</p> <p>c) List of Authorized Participants and Investors together with the relevant information:</p> <p>(i) For individuals: full name of the Investor; valid Citizen Identification Card number or identification card or Passport number or other lawful personal identification; contact address, telephone number, email address (if any);</p> <p>(ii) For organizations: Full name, abbreviated name, enterprise registration certificate number or establishment decision number, and head office address;</p>	<p>1. The Investor Register must contain the following information:</p> <p>[...]</p> <p>c) List of Authorized Participants and Investors together with the relevant information:</p> <p>(i) For individuals: full name of the Investor; valid Citizen Identification Card number or identification card <u>personal identification number</u> or Passport number or other lawful personal identification; contact address, telephone number, email address (if any);</p> <p>(i) For organizations: Full name, abbreviated name, enterprise registration certificate number or establishment decision number, and head office address;</p>	Update to comply with the provisions of Clause 2, Article 28 of Circular No. 136.
14	Amendment to Point c, Clause 1; Point a, c, e Clause 2; Points a and	<p>1. The exchange of the Basket of Component Securities for Fund Certificate Lots and vice versa, applicable to Authorized Participants and Investors, shall be carried out according to the following principles:</p> <p>[...]</p>	<p>1. The exchange of the Basket of Component Securities for Fund Certificate Lots and vice versa, applicable to Authorized Participants and Investors, shall be carried out according to the following principles:</p> <p>[...]</p>	Update in accordance with Article 21 of Circular 136

<p>b, Clause 3; and Point d, Clause 9 of Article 16 (Exchange transactions of the Basket of Component Securities for Fund Certificate Lots and vice versa (primary market transactions))</p>	<p>c. Frequency of exchange transactions and the Cut-off Time:</p> <p>(i) The Fund’s exchange transaction frequency is daily. The specific trading time within the trading session on the exchange day shall be implemented in accordance with the Prospectus.</p> <p>(ii) Any increase in the frequency of exchange transactions shall be publicly announced by the Fund Management Company, with updates, amendments, and supplements to this change included in the Prospectus, notified to the Supervisory Bank, and disclosed in accordance with the law. The Fund Management Company shall update this change in the Fund’s Charter at the nearest Annual General Meeting of Investors. Any decrease in the frequency of exchange transactions shall be approved by the annual General Meeting of Investors, and the frequency shall not be less than two (02) times per month</p> <p>(iii) If the exchange day falls on a public holiday, the transaction shall be carried out on the Fund’s next trading day</p> <p>[...]</p> <p>2. Exchange transaction process:</p> <p>a) Before the exchange trading session or at the end of the day immediately preceding Exchange Trading Date, the Fund Management Company is responsible for notifying the Fund’s</p>	<p>c. Frequency of exchange transactions and the Cut-off Time:</p> <p>(i) The Fund’s exchange transaction frequency is daily. The specific trading time within the trading session on the exchange day shall be implemented in accordance with the Prospectus</p> <p>(ii) Any increase in the frequency of exchange transactions shall be publicly announced by the Fund Management Company, with updates, amendments, and supplements to this change included in the Prospectus, notified to the Supervisory Bank, and disclosed in accordance with the law. The Fund Management Company shall update this change in the Fund’s Charter at the nearest Annual General Meeting of Investors. Any decrease in the frequency of exchange transactions shall be approved by the General Meeting of Investors, and the frequency shall not be less than two (02) times per month</p> <p>(iii) If the exchange day falls on a public holiday <u>or compensation day</u>, the transaction shall be carried out on the Fund’s next trading day</p> <p>[...]</p> <p>2. Exchange transaction process:</p>	
---	--	---	--

	<p>Authorized Participants and publishing on its own website as well as on the websites of the Stock Exchange and VSD the Basket of Component Securities to be exchanged for one (01) Fund Certificate Lot and the amount payable equivalent to the difference between the value of the Basket of Component Securities and the Issue Price of the Fund Certificate Lot (if any). The information includes the codes of the Basket of Component Securities, their respective weights, and the quantity of each security in the portfolio. The above-mentioned Basket of Component Securities is determined based on the closing prices on the trading day immediately preceding the Exchange Trading Date of the Fund Certificates.</p> <p>[...]</p> <p>c) Within one (01) working day from the exchange transaction date (but not later than the time of allocation of transaction results), if any errors are detected due to mistakes in order placement, information consolidation, order receipt, transfer, or system entry, the Distributor or Authorized Participant must notify the Fund Management Company, Supervisory Bank, and VSDC, and request correction of the transaction in accordance with VSDC's procedures and guidelines. After this period, the Distributor or Authorized Participant shall be responsible to Investors for any transaction errors caused by themselves</p>	<p>a) Before the exchange trading session or at the end of the day immediately preceding Exchange Trading Date, the Fund Management Company is responsible for notifying the Fund's Authorized Participants, <u>VSDC</u> and publishing on its own website as well as on the websites of the Stock Exchange and VSD the Basket of Component Securities to be exchanged for one (01) Fund Certificate Lot and the amount payable equivalent to the difference between the value of the Basket of Component Securities and the Issue Price of the Fund Certificate Lot (if any). The information includes the codes of the Basket of Component Securities, their respective weights, and the quantity of each security in the portfolio. The above-mentioned Basket of Component Securities is determined based on the closing prices on the trading day immediately preceding the Exchange Trading Date of the Fund Certificates</p> <p>[...]</p> <p>c) Within one (01) working day from the exchange transaction date (but not later than the time of allocation of transaction results); <u>Before the Cut-off Time</u> if any errors are detected due to mistakes in order placement, information consolidation, order receipt, transfer, or system entry, the Distributor or Authorized Participant must notify the Fund Management Company, Supervisory Bank, and VSDC, and request</p>	
--	---	---	--

	<p>[...]</p> <p>e) Within one (01) working day from the exchange trading date, VSD and the Supervisory Bank must complete the transfer of the Basket of Component Securities from the depository account of the Investor or the Fund's Authorized Participant to the depository account of the Fund, or vice versa, and at the same time register and deposit the ETF fund certificates into the account of the Investor or the Fund's Authorized Participant; receive or refund the cash payments stipulated in Clause 3 of this Article. VSD is responsible for confirming the completion of the transaction and certifying ownership for Fund's Authorized Participant and the Investor.</p> <p>3. The Basket of Component Securities is the primary means of payment in exchange transactions between the Fund and Authorized Participants, Investors, except in the following cases:</p> <p>a) When exchanging the Basket of Component Securities for Fund Certificate Lots, if the value of the Basket of Component Securities is lower than the net asset value of the Fund Certificate Lots, the difference shall be paid in cash by the Authorized Participants or Investors into the Fund's account opened at the Supervisory Bank, as detailed in the Prospectus.</p> <p>b) When exchanging Fund Certificate Lots for the Basket of Component Securities, if the value of the Fund Certificate</p>	<p>correction of the transaction in accordance with VSDC's procedures and guidelines. After this period, the Distributor or Authorized Participant shall be responsible to Investors for any transaction errors caused by themselves</p> <p>[...]</p> <p>e) Within one (01) working day from the exchange trading date, VSD and the Supervisory Bank must complete the transfer of the Basket of Component Securities from the depository account of the Investor or the Fund's Authorized Participant to the depository account of the Fund, or vice versa, and at the same time register and deposit the ETF fund certificates into the account of the Investor or the Fund's Authorized Participant; receive or refund the cash payments stipulated in Clause 3 of this Article. VSDC is responsible for confirming the completion of the transaction and certifying ownership for Fund's Authorized Participant and the Investor.</p> <p>3. The Basket of Component Securities is the primary means of payment in exchange transactions between the Fund and Authorized Participants, Investors, except in the following cases :</p> <p>a) When exchanging the Basket of Component Securities for Fund Certificate Lots, if the value of the Basket of Component Securities is lower than the net asset value of the</p>	
--	---	---	--

	<p>Lots received by the Fund Management Company from Authorized Participants or Investors is greater than the value of the Basket of Component Securities, the difference shall be paid in cash by the Fund Management Company and the Supervisory Bank, as detailed in the Prospectus</p> <p>[...]</p> <p>9. Issuance service fee and redemption service fee:</p> <p>[...]</p> <p>d) Any increase in the issuance service fee and redemption service fee applicable to Investors shall only be implemented when the increased fee does not exceed 1% of the transaction value. The earliest effective date of the new service fee shall be sixty (60) days from the date the Fund Management Company announces the new service fees on its official website</p>	<p>Fund Certificate Lots, the difference shall be paid in cash by the Authorized Participants or Investors into the Fund's account opened at the Supervisory Bank, as detailed in the Prospectus. <u>Cash payments, including payments for odd lots of component securities; payments for component securities subject to transfer restrictions by Authorized Participants/Investors; dividends and interest from component securities; payments for additional component securities purchased to conduct exchange transactions that result in Authorized Participants/Investors holding 25% or more of the voting shares of an issuer without having carried out the public tender offer procedures; payments for component securities held to conduct exchange transactions that result in Authorized Participants/Investors holding shares issued by themselves without having carried out treasury share transaction procedures; and other cash payments as stipulated in the Fund's Charter, in compliance with relevant laws;</u></p> <p>b) When exchanging Fund Certificate Lots for the Basket of Component Securities, if the value of the Fund Certificate Lots received by the Fund Management Company from Authorized Participants or Investors is greater than the value of the Basket of Component Securities, the difference shall be paid in cash by the Fund Management Company and the Supervisory Bank, as detailed in the Prospectus.</p>	
--	--	---	--

In cases where the Fund's component securities give rise to rights to receive dividends in the form of shares, and the Fund has been included in the list of securities holders as of the record date prepared by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC), but at the payment date of the exchange transaction the number of shares arising from such rights has not yet been allocated into the Fund's depository account, the Fund shall use all component securities already available in its depository account to return to the Authorized Participant, Investors. The Fund may refund in cash in lieu of the component securities arising from such right but not yet allocated to the Fund's depository account as details in the Prospectus. Before the creation/redemption trading session or at the end of the day immediately preceding the creation-redemption transaction, the Fund Management Company has the responsibility to notify the Authorized Participants and VSDC and disclose information on the websites of the Fund Management Company and the Stock Exchange (SE) on the Basket of component securities arising from rights that will be settled in cash.

The information includes the component securities codes and the cash amount payable per component security. The Basket of component securities above is determined based on end-of-day prices on the trading day immediately preceding the creation-redemption transaction.

9. Issuance service fee and redemption service fee:

[...]

d) Any increase in the issuance service fee and redemption service fee applicable to Investors shall only be

			implemented when the increased fee does not exceed 1% of the transaction value. The earliest effective date of the new service fee shall be sixty <u>thirty</u> (60 <u>30</u>) days from the date the Fund Management Company announces the new service fees on its official website.	
15	Amendment to Point a, Clause 3; Point c, Clause 4 of Article 22 (Conditions and procedures for convening the Investors' General Meeting)	<p>3. Procedures and forms of the General Meeting of Investors.</p> <p>a) The General Meeting of Investors may be organized in the form of voting at the meeting or by collecting written opinions based on the resolution of the Fund's Representative Board.</p> <p>[...]</p> <p>4. The annual and extraordinary General Meetings of Investors may be organized in the form of collecting written opinions, except in cases where a meeting must be convened as stipulated in Clause 5 of this Article. In the case of collecting Investors' opinions in writing, the Fund Management Company must carry out the following tasks:</p> <p>[...]</p> <p>c) Send opinion ballots together with relevant documents to all Investors entitled to attend the General Meeting of Investors at</p>	<p>3. Procedures and forms of the General Meeting of Investors.</p> <p>a) The General Meeting of Investors may be organized in the form of voting at the meeting, <u>voting through online conferences, electronic voting or other electronic forms</u>, or by collecting written opinions based on the resolution of the Fund's Representative Board.</p> <p>[...]</p> <p>4. The annual and extraordinary General Meetings of Investors may be organized in the form of collecting written opinions, except in cases where a meeting must be convened as stipulated in Clause 5 of this Article. In the case of collecting Investors' opinions in writing, the Fund Management Company must carry out the following tasks:</p> <p>[...]</p> <p>c) Send opinion ballots together with relevant documents to all Investors entitled to attend the General Meeting of Investors at</p>	Adding the form of meeting to align with the Fund's operational practices and the regulations on convening the General Meeting of Investors

		least ten (10) working days prior to the deadline for submitting opinions	least ten <u>twenty-one (21)</u> working days prior to the deadline for submitting opinions;	
16	Amendment to Clause 2 of Article 23 (Adoption of resolutions of the General Meeting of Investors)	2 The General Meeting of Investors shall adopt resolutions within its authority in the form of voting at the meeting, voting through online conferences, electronic voting (e-voting), other electronic forms, or by collecting written opinions..	2 he General Meeting of Investors shall adopt resolutions within its authority in the form of voting at the meeting, collecting written opinions, <u>online conferences, remote voting (by mail, fax, email</u> electronic voting (e-voting), or other electronic forms).	Update to comply with the provisions of Article 6 of Circular No. 136
17	Removal of Item k in Clause 1 and Clause 4 of Article 27 (Rights and Obligations of the Fund's Representative Board)	1. The Fund's Board of Representatives shall have the following rights and obligations: [...] k) Except for matters stipulated in Clause 1, Article 21 of this Charter, the Fund's Board of Representatives shall decide on all matters stipulated in Article 21 of this Charter if authorized by the most recent General Meeting of Investors. [...] 4. Within fifteen (15) days from the date the Fund's Board of Representatives decides on the matters stipulated in Point k, Clause 1 of this Article, the Fund's Board of Representatives, through the Fund Management Company, shall send the meeting minutes and resolutions of the Fund's Board of Representatives to the State Securities Commission and the Supervisory Bank, and at the same time disclose information in accordance with the prevailing regulations on information disclosure in the securities market	1. The Fund's Board of Representatives shall have the following rights and obligations: [...] k) Except for matters stipulated in Clause 1, Article 21 of this Charter, the Fund's Board of Representatives shall decide on all matters stipulated in Article 21 of this Charter if authorized by the most recent General Meeting of Investors. l) To request the Fund Management Company and the Supervisory Bank to promptly provide complete documents and information regarding asset management activities and supervisory activities; m) To attend meetings of the Fund's Board of Representatives, directly discuss and participate in voting, or submit opinion ballots for voting (in case of absence from the meeting or when consulted in writing by the Chairperson of the Fund's Board of Representatives) to decide on matters within the meeting's agenda;	Update to comply with Clause 1, Article 28 of Circular No. 136

			<p>n l) To implement the resolutions of the General Meeting of Investors and the decisions of the Fund's Board of Representatives;</p> <p>o- n) To implement the resolutions of the General Meeting of Investors and the decisions of the Fund's Board of Representatives;</p> <p>[...]</p> <p>4. Within fifteen (15) days from the date the Fund's Board of Representatives decides on the matters stipulated in Point k, Clause 1 of this Article, the Fund's Board of Representatives, through the Fund Management Company, shall send the meeting minutes and resolutions of the Fund's Board of Representatives to the State Securities Commission and the Supervisory Bank, and at the same time disclose information in accordance with the prevailing regulations on information disclosure in the securities market</p>	
18	<p>Amendment to Point c, Clause 1 of Article 29 (Dismissal, removal, and supplementation of members of the Fund's Board of</p>	<p>1. The General Meeting of Investors shall dismiss a member of the Fund's Board of Representatives in the following cases: [...] c) When declared missing, deceased, or legally restricted in civil act capacity by a court.;</p>	<p>1. The General Meeting of Investors shall dismiss a member of the Fund's Board of Representatives in the following cases: [...] c) <u>Death, or being declared missing, deceased, or legally restricted in civil act capacity by a court;</u></p>	<p>Update to reflect practical realities</p>

	Representatives)			
19	Amendment and supplement Clause 2 and Clause 4 of Article 47 (Conditions for selecting distribution agents of Fund Certificates).	<p>2. At the time of registration for operation, there must be at least one business location selected as a distribution point of Fund Certificates that meets the legal requirements for such distribution locations. The distribution of Fund Certificates shall only be carried out at the registered locations. [...]</p> <p>4. To have adequate facilities and technical means to ensure the distribution of Fund Certificates.</p>	<p>2. At the time of registration for operation, there must be at least one business location selected as a distribution point of Fund Certificates that meets the legal requirements for such distribution locations. The distribution of Fund Certificates shall only be carried out at the registered locations. <u>In case the distribution agent conducts the distribution of Fund Certificates via an online environment, such distribution must be carried out through programs, applications, or websites that have been notified to the State Securities Commission</u> [...]</p> <p>4 . To have adequate facilities and technical means to ensure the distribution of Fund Certificates. <u>To fully comply with the provisions of law when distributing Fund Certificates to Investors via an online environment..</u></p>	Update to comply with the regulations on the operation of distribution agents of Fund Certificates stipulated in Article 24 of Circular No. 136
20	Amendment to Clause 1 and Clause 6 of Article 48 (Operation of Distribution Agents)	<p>“6. To consolidate and store detailed information about Investors and their transactions. To provide such information to the Fund Management Company, relevant service providers, and the State Securities Commission upon request from these entities.</p>	<p>“6. To consolidate and store detailed information about Investors and their transactions <u>according to the law on enterprises</u>. To provide such information to the Fund Management Company, relevant service providers, and the State Securities Commission upon request from these entities.</p>	Updated in accordance with Article 25 of Circular No. 136 on the operation of Fund Certificate distribution agents
21	Amendment to Article 49 (Standards	<p>Annually, the Fund Management Company shall propose at least two (02) audit companies to be submitted to the General Meeting of Investors for selection. In case the General Meeting of Investors authorizes the Fund’s Board of Representatives pursuant to Clause 10, Article 27 of this Charter, the Board of</p>	<p>Annually, the Fund Management Company shall propose at least two (02) audit companies — an audit company to be submitted to the General Meeting of Investors for selection. In case the General Meeting of Investors authorizes the Fund’s Board of Representatives pursuant to Clause 10, Article 27 of</p>	Updated in accordance with Clause 1, Article 28 of Circular

	<p>for selecting and replacing the Audit Company)</p>	<p>Representatives shall select the audit company to conduct the audit of the Fund. The selected audit company must satisfy the following conditions:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Possess a license to provide auditing services issued by the Ministry of Finance. 2. Have full capacity to provide auditing services. 3. Be permitted by the State Securities Commission to audit investment funds 4. Not be a related party of the Fund Management Company or the Supervisory Bank 	<p>this Charter, the Board of Representatives shall select the audit company to conduct the audit of the Fund The selected audit company must satisfy the following conditions:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Possess a license to provide auditing services issued by the Ministry of Finance. 2. Have full capacity to provide auditing services. 3. Be permitted by the State Securities Commission to audit investment funds 4. Not be a related party of the Fund Management Company or the Supervisory Bank 	<p>No. 136 regarding the authority of the Fund's Board of Representatives.</p>																														
22	<p>Amendment to Section A – Asset value under Point c, Clause 4, Article 53 (Method of determining the Fund's net asset value)</p>	<p>A- Asset Value</p> <table border="1" data-bbox="459 576 1198 1326"> <thead> <tr> <th>No.</th> <th>Type of Asset</th> <th>Principles for valuing transactions on the market</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="3">Cash and cash equivalents, money market instruments.</td> </tr> <tr> <td>1.</td> <td>Cash (VND)</td> <td>Cash balances in demand deposit accounts as of the day prior to the valuation date</td> </tr> <tr> <td>2.</td> <td>Foreign currencies</td> <td>Value converted into VND at the average buying and selling exchange rate announced by the Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam (Vietcombank) as of the day prior to the valuation date</td> </tr> <tr> <td>3.</td> <td>Term deposits</td> <td>Value of deposits plus accrued interest not yet paid as of the day prior to the valuation date</td> </tr> </tbody> </table>	No.	Type of Asset	Principles for valuing transactions on the market	Cash and cash equivalents, money market instruments.			1.	Cash (VND)	Cash balances in demand deposit accounts as of the day prior to the valuation date	2.	Foreign currencies	Value converted into VND at the average buying and selling exchange rate announced by the Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam (Vietcombank) as of the day prior to the valuation date	3.	Term deposits	Value of deposits plus accrued interest not yet paid as of the day prior to the valuation date	<p>A- Asset value</p> <table border="1" data-bbox="1243 576 1960 1326"> <thead> <tr> <th>No.</th> <th>Type of Asset</th> <th>Principles for valuing transactions on the market</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="3">Cash and cash equivalents, money market instruments.</td> </tr> <tr> <td>1.</td> <td>Cash (VND)</td> <td>Cash balances in demand deposit accounts as of the day prior to the valuation date</td> </tr> <tr> <td>2.</td> <td>Foreign currencies</td> <td>Value converted into VND at the average buying and selling exchange rate announced by the Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam (Vietcombank) as of the day prior to the valuation date</td> </tr> <tr> <td>3.</td> <td>Term deposits</td> <td>Value of deposits plus accrued interest not yet paid as of the day prior to the valuation date</td> </tr> </tbody> </table>	No.	Type of Asset	Principles for valuing transactions on the market	Cash and cash equivalents, money market instruments.			1.	Cash (VND)	Cash balances in demand deposit accounts as of the day prior to the valuation date	2.	Foreign currencies	Value converted into VND at the average buying and selling exchange rate announced by the Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam (Vietcombank) as of the day prior to the valuation date	3.	Term deposits	Value of deposits plus accrued interest not yet paid as of the day prior to the valuation date	<p>Updated in accordance with Appendix XIV of Circular No. 136</p>
No.	Type of Asset	Principles for valuing transactions on the market																																
Cash and cash equivalents, money market instruments.																																		
1.	Cash (VND)	Cash balances in demand deposit accounts as of the day prior to the valuation date																																
2.	Foreign currencies	Value converted into VND at the average buying and selling exchange rate announced by the Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam (Vietcombank) as of the day prior to the valuation date																																
3.	Term deposits	Value of deposits plus accrued interest not yet paid as of the day prior to the valuation date																																
No.	Type of Asset	Principles for valuing transactions on the market																																
Cash and cash equivalents, money market instruments.																																		
1.	Cash (VND)	Cash balances in demand deposit accounts as of the day prior to the valuation date																																
2.	Foreign currencies	Value converted into VND at the average buying and selling exchange rate announced by the Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam (Vietcombank) as of the day prior to the valuation date																																
3.	Term deposits	Value of deposits plus accrued interest not yet paid as of the day prior to the valuation date																																

		4.	Treasury bills, negotiable certificates of deposit, and other money market instruments	Purchase price plus accrued interest as of the day prior to the valuation date.		4.	Treasury bills, negotiable certificates of deposit, and other money market instruments	Purchase price plus accrued interest as of the day prior to the valuation date.	
Shares					Stocks				
		5.	Shares listed on the Stock Exchange;	<ul style="list-style-type: none"> - Closing price or other denomination as prescribed by the internal rules of the Stock Exchange of the most recent trading day prior to the valuation date; - In case there are no transactions for more than fifteen (15) days up to the valuation date, priority shall be given in the following order to one of the prices below: <ul style="list-style-type: none"> + Book value; or + Purchase price; or + Price determined in accordance with a method 		5.	Shares listed on the Stock Exchange; <u>additional public offerings</u> of <u>listed organizations</u>	<ul style="list-style-type: none"> - Closing price or other denomination as prescribed by the internal rules of the Stock Exchange of the most recent trading day prior to the valuation date; - In case there are no transactions for more than fifteen (15) days up to the valuation date, priority shall be given in the following order to one of the prices below: <ul style="list-style-type: none"> + Book value; or + Purchase price; or + Price determined in accordance with a method 	

			approved by the Fund's Board of Representatives.			approved by the Fund's Board of Representatives.	
		6.	<p>Shares of public companies registered for trading on the UpCom system; <u>additional public offerings</u> of <u>registered-for-trading organizations</u></p>	<p>- Closing price or other denomination as prescribed by the internal rules of the Stock Exchange of the most recent trading day prior to the Valuation Date;</p> <p>- In case there are no transactions for more than fifteen (15) days up to the valuation date, priority shall be given in the following order to one of the prices below:</p> <p>+ Book value; or</p> <p>+ Purchase price; or</p> <p>+ Price determined in accordance with a method approved by the fund representative board/Board of Directors of the securities investment company.</p>			<p>- Closing price or other denomination as prescribed by the internal rules of the Stock Exchange of the most recent trading day prior to the Valuation Date;</p> <p>- In case there are no transactions for more than fifteen (15) days up to the valuation date, priority shall be given in the following order to one of the prices below:</p> <p>+ Book value; or</p> <p>+ Purchase price; or</p> <p>+ Price determined in accordance with a method approved by the fund representative board</p>
					7.	<p>Shares suspended from trading, delisted, or deregistered from trading <u>not</u></p>	<p>Priority shall be given in the following order to one of the prices below:</p>

				<p>Priority shall be given in the following order to one of the prices below:</p> <p>+ Book value (based on the latest financial statements, but not exceeding six (06) months prior to the valuation date);</p> <p>+ Price determined according to the method approved by the Fund's Board of Representatives</p>		<p><u>due to a change of the Stock Exchange</u></p> <p>+ Book value (based on the latest financial statements, but not exceeding six (06) months prior to the valuation date);</p> <p>+ Price determined according to the method approved by the Fund's Board of Representatives</p>
		7.	Shares suspended from trading, delisted, or deregistered from trading			
		8.	Shares transferred to another stock exchange for listing, or converted from registered trading to official listing	<p>The price shall be determined as the closing price on the last trading day prior to the suspension of trading for the purpose of transfer to another exchange</p>		<p>The price shall be determined as the closing price on the last trading day prior to the suspension of trading for the purpose of transfer to another exchange.</p> <p>- Closing price or other denomination as prescribed by the internal rules of the Stock Exchange of the most recent trading day prior to the Valuation Date;</p> <p>- In case there are no transactions for more than fifteen (15) days up to the valuation date, the price shall be one of the prices below:</p> <p>+ Book value; or</p> <p>+ Purchase price; or</p>
		Derivative securities				
		9.	Listed Derivative securities	<p>Closing price (or other designation depending on the internal regulations of the Stock Exchange) on the most recent trading day prior to the valuation date</p>		
		8.	Shares transferred to another stock exchange for listing, or converted from registered trading to official listing			



								Market price is the average of successfully executed transactions on the most recent trading day prior to the valuation date, as provided by quoting institutions. In the absence of quotations, the price shall be determined based on a theoretical model approved by the Fund's Board of Representatives																			
23	Amendment to Point c, Clause 1, Article 56 (Types of service charges and fees payable by the Fund)	<p>c) Transfer agent service fee</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>No.</th> <th>Type of service fee</th> <th>Amount (Excluding VAT)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Fixed monthly amount</td> <td>5.000.000 VND/month</td> </tr> <tr> <td colspan="3">[...]</td> </tr> </tbody> </table>	No.	Type of service fee	Amount (Excluding VAT)	1	Fixed monthly amount	5.000.000 VND/month	[...]				<p>c) Transfer agent service fee</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>No.</th> <th>Type of service fee</th> <th>Amount (Excluding VAT)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Fixed monthly amount</td> <td>5.000.000 VND/month</td> </tr> <tr> <td></td> <td></td> <td>10.000.000 VND/month</td> </tr> <tr> <td colspan="3">. [...]</td> </tr> </tbody> </table>	No.	Type of service fee	Amount (Excluding VAT)	1	Fixed monthly amount	5.000.000 VND/month			10.000.000 VND/month	. [...]				Updated in accordance with VSDC's fee regulations
No.	Type of service fee	Amount (Excluding VAT)																									
1	Fixed monthly amount	5.000.000 VND/month																									
[...]																											
No.	Type of service fee	Amount (Excluding VAT)																									
1	Fixed monthly amount	5.000.000 VND/month																									
		10.000.000 VND/month																									
. [...]																											
24	Amendment to Clause 1, Article 63 (Charter registration)	1. This Fund Charter consists of 15 chapters, 64 articles, and 03 appendices, effective from the date on which the State Securities Commission issues the Certificate of Fund Establishment Registration to the Fund. Investors, the Fund's Board of Representatives, the Fund Management Company, the Custodian Bank, and related parties are obliged to comply with this Charter		1. This Fund Charter consists of 15 chapters, 64 articles, and 03 appendices, <u>passed by the Annual General Meeting of Investors in 2026 on .../.../2026, and effective from .../.../2026</u> effective from the date on which the State Securities Commission issues the Certificate of Fund Establishment Registration to the Fund. Investors, the Fund's Board of Representatives, the Fund Management Company, the Custodian Bank, and related parties are obliged to comply with this Charter		Update the effective date of the Fund Charter (second amendment) after its approval.																					



QUY CHẾ BIỂU QUYẾT

ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND (“FUEMAVND”)

1. **Mục đích:** Thông qua các vấn đề cần được biểu quyết của Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên năm 2026 của Quỹ FUEMAVND (sau đây gọi chung là “Đại hội”).

2. **Nguyên tắc:**

- Tất cả các vấn đề trong chương trình họp và nội dung họp tại Đại hội đều phải được Đại hội thảo luận công khai và biểu quyết bằng phương thức giơ thẻ biểu quyết, bỏ phiếu hoặc bằng các phương thức khác theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Đại hội.
- 01 (một) chứng chỉ quỹ (CCQ) = 01 (một) phiếu biểu quyết.
01 (one) fund certificate = 01 (one) voting ballot

3. **Đối tượng được tham gia biểu quyết:**

- Tất cả các Nhà Đầu Tư hoặc Đại diện theo ủy quyền của Nhà Đầu Tư trong Danh sách Nhà Đầu Tư sở hữu chứng chỉ quỹ FUEMAVND chốt tại ngày 30/03/2026.
- Nhà Đầu Tư/Đại diện theo ủy quyền của Nhà Đầu Tư đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết các nội dung còn lại của biểu quyết theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những vấn đề đã được biểu quyết không bị ảnh hưởng.
- Nhà Đầu Tư không tham dự họp và không ủy quyền hợp pháp cho người khác dự họp và không gửi Phiếu biểu quyết về Đại hội đúng thời hạn thì không có quyền biểu quyết.

4. **Quy chế biểu quyết:**

4.1. **Hình thức biểu quyết**

Nhà Đầu Tư/Đại diện theo ủy quyền của Nhà Đầu Tư thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội theo hình thức giơ Thẻ Biểu Quyết hoặc bỏ Phiếu Biểu Quyết. Thẻ Biểu Quyết và/hoặc Phiếu Biểu Quyết sẽ được in sẵn và phát cho Nhà Đầu Tư/Đại diện theo ủy quyền của Nhà Đầu Tư ngay sau khi hoàn tất đăng ký tham dự Đại hội tại ngày 23/04/2026.

4.2. **Thực hiện biểu quyết**

Phiếu Biểu Quyết

- Được sử dụng để biểu quyết các vấn đề được trình thảo luận và xin ý kiến Nhà Đầu Tư tại Đại hội thuộc thẩm quyền thông qua của Đại Hội Nhà Đầu Tư theo quy định tại Điều lệ Quỹ.
- Nhà Đầu Tư/Đại diện theo ủy quyền của Nhà Đầu Tư tham dự trực tiếp tại Đại hội sẽ biểu quyết từng vấn đề tại Đại hội bằng cách tích chọn vào cột lấy ý kiến một trong



các ô sau: ô “Tán thành”, hoặc ô “Không tán thành”, hoặc ô “Không có ý kiến” và bỏ vào hòm phiếu theo hướng dẫn của Chủ tọa/Ban Kiểm Phiếu.

- iii) Trường hợp Nhà Đầu Tư gửi Phiếu Biểu Quyết đến Đại hội, Nhà Đầu Tư có thể tải mẫu Phiếu Biểu Quyết đã được công bố theo tài liệu họp Đại hội trên trang thông tin điện tử của Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) và gửi Phiếu Biểu Quyết đã thực hiện biểu quyết theo cách thức tích chọn một trong các ô “Tán thành”, hoặc ô “Không tán thành”, hoặc ô “Không có ý kiến” và gửi về địa chỉ Công ty qua fax hoặc email.

4.3. Phiếu biểu quyết hợp lệ:

Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu có đủ các yếu tố sau:

- a) Phiếu biểu quyết do Công ty Quản Lý Quỹ phát cho Nhà Đầu Tư tham dự Đại hội hoặc được in ra theo mẫu do Công ty Quản Lý Quỹ đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.;
- b) Phiếu không bị tẩy xóa, sửa chữa hoặc thay đổi/thêm/bớt/sửa đổi nội dung;
- c) Phiếu Biểu quyết được ký, đóng dấu hợp lệ (nếu có) bởi Nhà Đầu Tư hoặc người đại diện ủy quyền của Nhà Đầu Tư tham dự họp tại Đại hội.
- d) Phiếu Biểu Quyết (của Nhà Đầu Tư không tham dự Đại hội/ủy quyền tham dự đại hội) được gửi về Công ty Quản Lý Quỹ và được Công ty Quản Lý Quỹ nhận được trong thời hạn nhận phiếu và theo một trong các phương thức gửi Phiếu quy định trên Phiếu Biểu Quyết.
- e) Phiếu Biểu Quyết được Nhà Đầu Tư có đánh dấu và chỉ đánh dấu duy nhất một lựa chọn “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” đối với mỗi nội dung lấy ý kiến.

4.4. Biểu quyết thông qua và biểu quyết không thông qua:

- a) Ý kiến biểu quyết “Tán Thành” thì được xem là biểu quyết thông qua.
- b) Ý kiến biểu quyết “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” thì được xem là biểu quyết không thông qua.

5. Tổng hợp kết quả kiểm phiếu:

- a) Kết quả kiểm phiếu được tổng hợp trên số Phiếu Biểu Quyết hợp lệ của Nhà Đầu Tư.
- b) Ban kiểm phiếu có trách nhiệm tổng hợp kết quả biểu quyết cho từng vấn đề và lập Biên bản kiểm phiếu.

6. Kết quả biểu quyết:

- a) Kết quả biểu quyết theo phần trăm được làm tròn đến 02 (hai) số thập phân.
- b) Ngoại trừ điểm c mục 6 Điều này, các vấn đề biểu quyết được thông qua tại cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư khi có trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số Phiếu Biểu Quyết của

Nhà Đầu Tư/Đại diện theo ủy quyền hợp lệ của Nhà Đầu Tư dự họp trực tiếp tại Đại hội và Nhà Đầu Tư gửi Phiếu Biểu Quyết cho Công ty Quản Lý Quỹ theo quy định tại Quy chế biểu quyết này biểu quyết tán thành

- c) Các nội dung dưới đây được thông qua tại cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư khi có trên sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số Phiếu Biểu Quyết của Nhà Đầu Tư/Đại diện theo ủy quyền hợp lệ của Nhà Đầu Tư dự họp trực tiếp tại Đại hội và Nhà Đầu Tư gửi Phiếu Biểu Quyết cho Công ty Quản Lý Quỹ theo quy định tại Quy chế biểu quyết này biểu quyết tán thành:
- i) Quyết định các thay đổi cơ bản trong chính sách đầu tư, mục tiêu đầu tư của Quỹ; thay đổi mức giá dịch vụ trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát; thay đổi Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát;
 - ii) Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể quỹ; thay đổi thời hạn hoạt động của Quỹ;
- d) Kết quả kiểm phiếu được Ban Kiểm Phiếu công bố ngay trước khi bế mạc Đại hội.

7. Hiệu lực thi hành

Quy chế trên có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên 2026 thông qua tại Đại hội và chỉ áp dụng cho kỳ Đại hội Nhà Đầu Tư thường niên 2026.

**T.M BAN ĐẠI DIỆN QUỸ
CHỦ TỊCH**

Bùi Nam Giang





REGULATION ON VOTING
THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF INVESTORS
MAFM VNDIAMOND ETF (“FUEMAVND”)

1. Purpose: To approve matters that needs to be voted by the 2026 Annual General Meeting of Investors of the Fund FUEMAVND (hereinafter referred to as “the AGM”)

2. Principle:

- All matters on the meeting agenda and contents at the AGM must be openly discussed and voted on by raising voting cards, balloting or by other methods as guided by the AGM’s organizing committee.
- 01 (one) fund certificate = 01 (one) voting ballot

3. Participants eligible to vote

- All Investors or their authorized person who has been listed in the Investor List owning FUEMAVND Fund Certificate recorded at March 30, 2026.
- Investors or their authorized representatives who arrive after the opening ceremony of the AGM and complete the registration process will be allowed to attend and participate in voting on the remaining items on the approved agenda. In such cases, the effectiveness of the issues that have already been voted on will remain unaffected.
- Investors who do not attend and do not legally authorize other person to attend and also do not submit their voting ballots to the AGM in timely manner will not have the right to vote.

4. Voting Regulations

4.1. Voting method

Investors or their authorized person conduct the voting at the AGM by raising their voting card or submitting their voting ballot. The Voting Cards and/or Voting ballots shall be pre-printed and distributed to Investors or their authorized person immediately after completing the registration to attend the AGM on April 23, 2026.

4.2. Voting

a) Raising Voting Card

- i) To be used for voting issues related to the ceremonial procedures of the AGM, as directed by the Chairperson.
- ii) The voting will be conducted under the direction of the Chairperson in the following order: taking opinions on “approve”, taking opinions on “disapprove”, and taking opinions of “abstain”. Then, the opinions are summarized and calculated according to the ratio of the total number of votes of the Investors attending the AGM.

b) Voting ballot



- i) To be used for voting matters that has been submitted to discuss and get the approval from the AGM according to the Fund's charter.
- ii) Investors or their authorized person who directly attend the AGM will vote for each matter at the AGM by ticking to one of the boxes on the opinion-collecting column, including "Approve" box, or "Disapprove" box, or "Abstain" box and put their ballot to the ballot box according to the chairperson/Vote-counting committee's guidance.
- iii) If Investors send their Voting Ballot to the AGM, they can download the Voting Ballot form enclosed with the AGM materials published on the website of Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited. Investors should select one of the boxes as guided above and send their completed ballot to the Company's address via fax or email.

4.3. Valid Voting Ballot

Valid voting ballot is a ballot which contains fully the following criteria:

- a) The voting ballot distributed by the Company to Investors attending the Meeting or printed from the form published on the Company's website.
- b) The ballot must not be erased, altered, or have any changes/additions/deletions/modifications to its content.
- c) The ballot has been signed, and stamped legally (if any) by Investor or their authorized person who attends the Meeting.
- d) Voting ballots (from Investors who do not attend the Meeting or do not authorize a representative to attend) must be received by the Company within the specified timeframe and via one of the methods outlined on the Voting ballot form.
- e) The Voting Ballot must be marked by the Investor, with only one choice being marked: "Approve," "Disapprove," or "Abstain" for each opinion item

4.4. Voting approval and disapproval

- a) A vote of "approve" shall be considered as a vote of approval.
- b) A vote of "disapprove" or "abstain" shall be considered as a vote of disapproval.

5. Summary of results

- a) The vote counting results are compiled based on the valid voting ballots of the Investors.
- b) The counting board is responsible for summarizing the voting results of each matter and preparing the vote counting minutes for these results.

6. Voting results

- a) The voting results by percentage are rounded to two (2) decimal places.
- b) Except for point c, clause 6 of this section I, matters voted on at the AGM are approved when more than fifty percent (50%) of the total valid voting ballots of Investors/their

authorized person attending the meeting in person and Investors sending voting ballots to the Fund Management Company according to the provisions of this voting regulation vote in favour.

- c) The following matters are approved at the General Investor Meeting when more than sixty-five percent (65%) of the total valid voting ballots of Investors/their authorized persons attending the meeting in person and Investors sending voting ballots to the Fund Management Company according to the provisions of this voting regulation vote in favor:
 - i) Decisions on fundamental changes in the investment policy, investment objectives of the Fund; changes in the service fee levels paid to the Fund Management Company, the Supervisory Bank; decision on changing the Fund Management Company, the Supervisory Bank
 - ii) Division, separation, merger, consolidation, dissolution of the fund; change in the duration of operation of the Fund
- d) The counting board will announce the voting results before the meeting closed.

I. Validity

This Regulations comes into effect immediately upon the approval of 2026 Annual General Meeting of Investors and will only apply for the organization of the 2026 Annual General Meeting of Investors

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
REPRESENTATIVES
CHAIRMAN**



Bui Nam Giang

